

# LẬP TRƯỜNG

## TUẦN BÁO CHÍNH TRỊ - VĂN HÓA - XÃ HỘI

Chủ nhiệm: **TÔN THẮT HANH**

Chủ bút: **LE TUYẾN**

Tổng thư ký Tòa soạn: **CAO HUY THUẬN**

Thứ Bảy : 21-3-1964

**SÔNG** là Xác Định.

Tranh đấu luôn cho một Lập Trường.

Xác định thái độ để làm sáng tỏ hiện hữu. Biểu dương lập trường để khỏi bị đồng hòa.

Con người có thể chết vì một ý tưởng khi ý tưởng đó đã thể hiện thành thái độ.

Bất khuất chỉ có nghĩa khi dứt khoát được lập trường.

Trong những biên cò của năm 1963, tại cò đô Huế, tiếng nói của chúng tôi đã từng là một tiếng nói để Xác Định. Xác định một lập trường rồi chấp nhận những hậu quả của sự xác định đó; đây là trách nhiệm khiếm tốn nhất của mỗi con người trong vai trò xã hội của mình. Không sợ cường quyền; không sờn lòng trước bạo lực. Tiếng nói vang tự cõi lòng luôn là tiếng nói chân thành, trung thực. Thì quan tâm chi đến những cuồng nộ bất bình của những cá thể thiên kiến giữa đời.

Giờ đây, đặt mình trước hoàn cảnh của đất nước, chúng tôi nhận thấy có trách nhiệm hằng ngày theo dõi một cách trung thực các biến chuyển của sinh hoạt quốc gia và thế giới để hầu mong xác định lập trường trong ý hướng đóng góp vào công cuộc phục hưng xứ sở. Nhìn vào hiện trạng chính trị, văn hóa, xã hội của quốc gia, lưu tâm đến họa xâm lăng của một cuộc chiến tranh tương tàn vì ý thức hệ, đó là bổn phận của mọi công dân. Không làm thề là phản bội dân tộc. Vì muốn phục hưng tổ quốc, muốn xây dựng một nền dân chủ thật sự, muốn chiến đấu chống lại họa xích hóa để kiến tạo một xã hội Việt-Nam tiên bộ và nhất là khai lối cho những thế hệ đang lên, thì phải tham dự: tham dự vào sinh hoạt quốc gia, tham dự vào nếp sống hằng ngày của dân tộc.

Để đạt đến sinh hoạt đó, chúng tôi xác nhận

1) Độc lập đối với chính quyền hiện hữu hay bất cứ với một chính quyền nào. Chúng tôi chỉ xem chính quyền như một phương thế phải có để điều hành quốc gia, một bộ máy nhà nước có trách nhiệm với dân trong chính việc điều hành đó. Thuận lòng dân thì đương nhiên có lý do tồn tại, trái lòng dân là phản bội quốc gia và tự gánh lấy họa diệt vong.

2) Độc lập đối với mọi xu hướng chính trị đảng phái. Chúng tôi xem các đoàn thể chính trị là những hướng tiên đương nhiên của một quốc gia tự do, dân

(xem tiếp trang 2)

Trong số này:



Phan Thuận - An  
sinh-viên Văn-Khóa Huế!  
25-3-1964.  
Thuanan

- **SINH HOẠT CHÍNH TRỊ V. N. SAU 30-1-64**
- **VỤ ÁN CẦN, SĨ, ĐÔNG, BÁ**
- **CÂU CHUYỆN TIẾN CỬ**
- **SUỐI LỒ Ồ!**
- **HIỆN TRẠNG NỀN GIÁO DỤC V. N.**
  - Trung-học
  - Mỹ-thuật
- **SÂM THƯƠNG (truyện dài)**
- **ĐIỀU TRA NÔNG THÔN: Q. HƯƠNG ĐI**
- **NHỮNG MÊ TÍN CỦA THỜI ĐẠ**
- **VÀ NHIỀU BÀI KHÁC...**

Thuở trời đất nổi cơn gió bụi  
Khách RẬU mây nhiều nổi truan chuyền (chinh PHU ngâm)



Một cây lăm chằng nên non



Từ ngày Cách-mạng 1-11-63 đến nay, nhân-dân Việt-Nam, đặc-biệt là dân chúng miền Trung, dân chúng Huế, thiết tha mong mỗi một điều những kẻ có tội phải đến tội.

Ngay từ sáng sớm mồng 2, sáng khi thức suốt đêm để theo dõi cuộc Cách mạng ở Sài-gòn, dân-chúng Huế đã đổ xô lên tư-dinh ông Ngô-đình-Cản, toan xông vào dinh để trực tiếp « hỏi tội » kẻ mà trước đây người ta chỉ dám gọi dưới một danh-hiệu phong kiến : « CẬU », kẻ trước đây đã nắm trong tay mọi uy quyền sinh sát đối với toàn thể dân chúng miền Trung. Trung Tướng Đỗ cao Trí, lúc đó là Tư Lệnh Vùng I Chiến Thuật, đã phải khó nhọc để bảo vệ cho « Cậu », đưa « Cậu » vào ẩn tại Tòa Lãnh-sự Hoa kỳ ở Huế, và mang « Cậu » lên máy bay vào Sài-gòn. Từ ngày đó đến ngày 30-1-64, người ta biết rất ít về tin tức ông Ngô đình Cản. Trong những ngày đầu hăng hái của cuộc Cách-Mạng, Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng cũ cũng hăng hái tuyên bố sẽ xét xử ông Ngô đình Cản sớm chừng nào hay chừng đó. Nhưng rồi 3 tháng dài dằng dặc trôi qua, ngày mà dân chúng chờ đợi vẫn không thấy đến. Không thấy xét xử, không biết tin tức, tất nhiên người ta phải phỏng-đoán. Và cô nhiên những lời phỏng đoán đó không có lợi cho chính quyền. Người ta phỏng đoán rằng <sup>HU</sup> <sup>trời</sup> <sup>âm</sup> <sup>liên</sup> <sup>quan</sup> <sup>đến</sup> <sup>tội</sup> <sup>trạng</sup> <sup>của</sup> <sup>ông</sup> <sup>ta</sup>. Người ta nói <sup>âm</sup> <sup>âm</sup> <sup>vào</sup> <sup>tai</sup> <sup>nhau</sup> <sup>rằng</sup> <sup>chính</sup> <sup>quyền</sup> <sup>muôn</sup> <sup>kéo</sup> <sup>dài</sup> <sup>ngày</sup> <sup>xét</sup> <sup>xử</sup> <sup>ra</sup> <sup>để</sup> <sup>làm</sup> <sup>nguội</sup> <sup>lạnh</sup> <sup>lòng</sup> <sup>công</sup> <sup>phần</sup> <sup>của</sup> <sup>dân</sup> <sup>chúng</sup>. Người ta lo lắng bàn tán với nhau rằng chính quyền cô tìm mọi biện pháp để làm nhẹ tội cho Ngô đình Cản. Và người ta đâm ra hoài nghi, hoài nghi đối với những lời tuyên bố của chính quyền, hoài nghi đối với cả danh từ Cách Mạng.

Nhân vật thứ hai sau Ngô đình Cản là Đặng Sĩ. Chỉ còn hai tháng nữa là đến ngày giỗ đầu mấy em bé nạn nhân đầu tiên trong vụ đàn áp Phật Giáo tại Đài Phát Thanh Huế. Mãi đến nay, và có lẽ đến suốt đời, dân chúng Huế vẫn thấy rõ trước mắt hình-ảnh Thiêu-tá Đặng Sĩ cầm súng lục đứng trên chiếc thiết-giáp mang tên một người trong họ Ngô đình ra lệnh bắn vào đám dân chúng chỉ biết chấp tay niệm Phật. Chừng nào còn ngày Rằm tháng 4 thì hình ảnh đó vẫn còn chưa phai và cái tên Đặng Sĩ vẫn còn được nhắc nhở. Mà ngày Rằm tháng 4 thì sẽ tồn tại chừng nào nhân loại còn tồn tại.

Mang máu của tám em bé vô tội trên bàn tay, Đặng Sĩ vẫn còn sống và sống ung dung sau ngày 1-11-63.

Dân chúng miền Trung — nhất là dân chúng Huế — cũng không còn lạ gì những thành tích kinh khủng của Phan Quang Đông và Hoàng trọng Bá. Nhắc lại những vụ bắt bớ, giam cầm, tra tấn dã man để uy hiếp, để khảo của dân lành trong mấy năm qua, người dân Huế vẫn còn rùng mình.

Sau ngày chỉnh-lý 30-1-64, ngọn lửa Cách-Mạng đang tàn dần bỗng được thổi bùng lên. Dân chúng lại nôn-nao hy vọng chính quyền triệt-đé thi hành hai chữ cách mạng vốn là danh từ đầu môi từ hơn 4 tháng nay. Không có dịp nào tốt hơn để chính quyền tỏ rõ ý chí Cách mạng của mình bằng vụ án Ngô đình Cản, Đặng Sĩ, Phan Quang Đông, Hoàng trọng Bá v.v...

Từ ngày 30-1-64 đến nay, gần hai tháng đã trôi qua. Vụ án này thề mà cũng lâu nhỉ ! Hồi cuối tháng 2, dân chúng đọc báo thấy nói rằng đến đầu tháng 3 sẽ xử. Vào một buổi sáng đầu tháng 3, không biết do nguồn tin nào, dân chúng Huế lũ lượt chạy xuống Sân Vận Động Tự Do để xem xử án. Và cô nhiên người ta thất vọng. Rồi người ta đợi. Lại đọc báo thấy nói rằng Tòa án Cách Mạng sẽ họp vào khoảng cuối tuần đầu của tháng 3 để xử Phan Quang Đông, dân chúng lại nô nức trông ngóng. Ngày chủ nhật trôi qua, pháp đình vẫn im-lìm.

Pháp đình im lặng, và dân chúng cũng bắt đầu im lặng, cái im lặng nặng nề của trời đất trước cơn giông. Người ta nói rất nhỏ với nhau : Tại sao vụ Phan Quang Đông lại kéo dài lâu đến thế ? Và Đặng Sĩ, và Ngô đình Cản, nhất là Ngô đình Cản, sao chưa nghe nói đến bao giờ mới đem ra Huế trả lời trước Công lý ? Trong im lặng, dân chúng Huế chờ đợi ngày đó. Trong im lặng dân chúng Huế tìm hiểu ý nghĩa hai chữ cách mạng.

Riêng phần chúng tôi, chúng tôi nghĩ rằng ở đây không phải chỉ có một vụ án, cũng không phải chỉ có một Tòa án. Không phải chỉ có một Tòa án Cách Mạng để Chính quyền xử bọn Cản, Sĩ, Đông, Bá. Còn một thứ Tòa án khác, một thứ Tòa án vô hình — và chính vì vô hình cho nên đáng sợ — một thứ Tòa án trong đó dân chúng ngồi nghe Chính quyền trả lời.

Vâng, dân chúng đang im lặng xét xử chính quyền đây.

**LẬP TRƯỜNG**

**XÃ THUYẾT** (tiếp theo trang 1)

chủ đề tạo dựng một thể quân bình chính trị trong ý hướng phổ biến các thể hiện tốt đẹp của mọi triều từ trước. Nếu tiền bộ, tất nhiên sẽ được tiếp nhận vào sinh hoạt quốc gia; nếu thoái hóa, lạc hậu, uan hâu, bề phái vụ lợi, đương nhiên sẽ bị quốc dân đào thải.

3) Đối với các Tôn Giáo, Lập Trường không những giữ vai trò thông tin độc lập, mà còn ước mong rằng Tôn Giáo là những nơi qui tụ được tất cả sức mạnh tinh thần của dân tộc Việt-Nam. Đây là nơi thể hiện những truyền thống yêu thương của dân tộc và nhân loại trong ý thức tìm về vị tha, đoàn kết trong tình huynh đệ giữa các xu hướng, giai cấp khác nhau. Đây cũng là nơi phát huy khả năng đấu tranh trong bất khuất để bảo vệ chánh pháp, công lý, bình đẳng, tự do, từ bi, bác ái của Đạo và Người trong hiện những gương cao dũng cảm

anh linh từ đạo. Đây còn là ánh sáng tinh thần của dân tộc trong cuộc đấu tranh chung chống lại hiểm họa cuồng tín của những chủ thuyết phi nhân và độc tài chính trị.

4) Tranh đấu cho sự xây dựng một nền dân chủ thật sự, chúng tôi đương nhiên chống lại mọi hình thức độc tài, mọi chế độ bạo tàn, để loại khỏi quốc gia Việt-Nam những tham vọng cá nhân, những âm mưu phát xít quân phiệt, chuyên chế vô sản cùng cường quyền đảng trị.

Trên bình diện văn hóa, xã hội, chúng tôi quan niệm phải tìm đạt cho xã hội Việt-Nam những căn bản nhân văn đặc biệt Việt-Nam. Phải làm sống dậy cá tính tự nhiên của dân tộc. Phải loại bỏ những ảo tưởng lừa dối ích kỷ và vụ lợi của một số người mệnh danh là trí thức, nhưng chỉ biết vọng ngoại cầu an đã làm tê liệt từ lâu nay sự phát huy của nền văn

hóa dân tộc. Chính họ đã tạo nên những bất công xã hội, làm ra sự cách biệt giữa thị thành và thôn xóm, giữa trí thức và bình dân; chính họ đã làm tiêu mòn sự đồng nhất cá tính dân tộc. Có thể mới đem lại cho xứ sở một nền văn minh đích thực Việt-Nam và san bằng những bất công xã hội, để cho ánh sáng của tự do hạnh phúc soi chiếu khắp cả thôn xóm làng mạc Việt-Nam. Đành rằng xứ sở ta thành khẩn tiếp nhận tất cả mọi phát minh tốt đẹp của thế giới ngày nay, nhưng sự tiếp nhận ấy không bao giờ có nghĩa là để chèn vùi và phủ định nền văn minh của dân tộc.

Với đường lối đã được minh định trên, Lập Trường cố gắng vượt qua mọi khó khăn cùng nhân dân tranh đấu để mở một chiến tuyến tự do, xây dựng cho Đất nước một nền Dân-chủ thực sự.

**LẬP TRƯỜNG**



## THỨ SÁU 13-3-1964

Trang bắt đầu. Một ngày Thứ Sáu Mười Ba. Đặc ân và diễm phúc. Trang may mắn của Lập-Trường. Bắt đầu một suy tư về hoàn cảnh. Phái Bộ Moe Namara đã về Hoa-Trịnh-Đôn. Nhớ lại ngày đến Huế với trời mưa lạnh. Đặc biệt của thời tiết cô đơn. Những bắt ngờ của gió mưa sau vài ngày tạnh âm. Âm vang : « Việt-Nam Muôn Năm » dội khắp bốn bề. Có sóng Sông Hương, có mưa từ núi, có gió bắc phương, có mây Nam hải. Vũ trụ chứng nhân. Phái bộ đã đi rồi. Còn lại gì ? Dân tộc Việt-nam trước chiến-tranh. Hai mươi lăm năm hưởng mùi khói lửa. Từ 1940. Đau thương tang tóc. Nhiều thứ giặc. Cái chết vì chính nghĩa luôn thay đổi nội dung. Quá khứ, tương lai hẹn mùa chinh chiến. Không còn cô lập. Đương nhiên. Nhưng không có nghĩa hết cô đơn, khi bàn tay mình chưa nắm lại được với nhau thanh bình và thành thật. Ai yêu nước lại không muốn tìm về nắm tay nhau ? Những bàn tay Việt-nam : quá cảm, tin yêu, lớn mạnh; những bàn tay Việt nam thiết-tha vì một lẽ sống, vì một chân lý, vì chính sự tồn vong ? Đã từng có. Nhưng bây giờ, tìm đâu ? Đưa tay ra sẽ gặp được ai ? Hay chỉ là một...?? Bản Thông Cáo. Được phổ biến trên báo hằng ngày. Cũng hôm nay Thứ Sáu Mười Ba « Văn phòng Phó Thủ Tướng Đặc Trách Bình Định thông cáo : ... mạo danh là đảng viên đảng Đại Việt hoặc là thân nhân thân tín của lãnh tụ đảng là Bác sĩ Nguyễn tôn Hoàn làm những việc sau đây... ».

Nhiều lắm : « để cơ, cắt nhắc lên hàng Ty Trường, Giám-Độc », « đóng tiền gia nhập », « can thiệp xin thả ra », và « làm kinh-tài dưới nhiều hình thức ». Sớm quá. Quá nhiều ảo tưởng. Điều không may trong một ngày có may, hay tại vì báo chí ngày Thứ Sáu Mười Ba vốn là cái không may cho Đại Việt ? Qua rồi sắc thái cũ : Cẩn lao, Phong Trào Cách Mạng! Sống cho xứng đáng. Nghe rồi, xin nhớ lời chúc : « Việt-Nam Muôn Năm ». Chà một ngoại nhân.

## THỨ BẢY 14-3-1964

Trời Huế tươi như một bài thơ xuân sau cơn mưa buổi sáng. Trưa nắng ấm ân tình. Muốn gọi cùng em « Mười Điều Tâm Niệm ». Nhà văn của một thời chấp tranh. 1939 thanh bình hơn hiện tại. Chưa có chia cách ý thức hệ như bây giờ. Trí óc con người chưa là một hình thành của nhiều phức tạp. Ngày xưa dễ tìm lý tưởng. Cái nhìn luôn cần trọng, dù là chiêm ngưỡng người thương. Ngày nay, sống trong tất cả nỗi chàm xa lạ, mất đi chiều hữu, vội như sắp hết thời gian. Cuộc sống không hứa hẹn ngày mai. Ai mà không thích đấu tranh khi còn người trai trẻ. Nhưng lấy đâu ngọn Lửa Bên Trong ? Vì tất cả đều bị « danh-từ-hóa ». Đau thương — những cái tốt đẹp nhất của con người đều bị « chữ hóa — ». Bên trong ẩn nấp tất cả hậu ý xấu xa. Có lẽ trạng huống ấy bắt đầu từ khi các quốc gia đặt ra cái « bộ thông tin tuyên truyền » cho các chính-phủ. Sang đoạt hết nghĩa của tự-diễn. Sang đoạt nội dung của ngôn ngữ. Sang đoạt luôn cả linh hồn. Lấy chỉ làm lửa nóng khi cần nung đốt ? Đòi hỏi của thế hệ « trả linh hồn cho chúng tôi » ! Lấy đâu mà trả ? hỏi người hôm nay, người mai sau ? Hỏi cả về nhân loại ! Trách chi Hoàng Đạo nêu « Mười Điều Tâm Niệm » chỉ còn một chén sù xưa...

Buồn chiều thứ bảy... Lo âu cười tuần...

## CHỦ NHẬT 15-3-1964

Tin đài VOA: Trực thăng rơi, hành quân Cà Mau — Phi cơ thám thính rơi. Quân nhân Hoa-kỳ tử nạn. 6 người. Nhớ lời Phật hỏi trong Kinh Sơ Đại

Bản Duyệt : « Chết là thế nào? » (Kinh Trường A Hàm) và đây cũng là lời Phật dạy :

« Vừa trông thấy người chết  
Biết họ còn tái sanh  
Thăm lặng tự suy nghĩ  
« Ta cũng sẽ thế thôi... »

(Sơ Đại Bản Duyệt. Kinh Trường A Hàm)

## THỨ HAI 16-3-1964

Trả lời cho một người bạn khi thấy biểu ngữ của « Lập trường ».  
Lập Trường không chủ trương lập... ĐÁNG, dù đảng viết bằng chữ hoa. có thái độ chính trị không có nghĩa làm chính trị. Người bạn trẻ hôm nay hay nhầm lẫn, chỉ vì bạn ảnh hưởng của bao nhiêu năm hậu ý, tà tâm. Thế hệ đang lên nghi ngờ tất cả. Dù một chút thiện ý của người anh. Tâm hồn bơ vơ càng bơ vơ thêm nữa. Bạn làm cho tôi triu nặng u hoài. Dĩ vãng, tương lai sẽ trả lời cho bạn rõ. Nếu không muốn nói đã trả lời rồi. Chúng tôi chỉ là những bàn tay tìm liên kết. Thiết tha ý hướng hòa đồng để góp phần xây dựng. Khiếm tốn trong tham vọng. Trong sạch trong hành vi. Thăng thẳng trong ngôn từ. Bạn còn ngờ chi nữa ? Chờ nhau trên mọi ngã đường. Bạn sẽ đón Lập-Trường với tâm lòng thanh khiết đó. Ngày thứ hai đầu tuần. Lập Trường đi kiếm một Mùa xuân. Của người và của xứ sở. Thương về

quê hương và tha thứ cho những lầm than non dại của tâm hồn. Trách nhiệm phải nhận chung. Vì không ai có thể tự hào rằng mình không tham dự.

## THỨ BA 17-3-1964

Tin các báo hằng ngày. Dịch hạch ở miền Nam. Sai gòn phát động phong trào chống giặc. Tuyên Đức đã có hai người tử nạn. Rõ khổ. Tội nghiệp, nghiệp nặng. Ngoài họa chiến tranh còn nạn dịch. Dịch tả đang hoành hành chưa hết thì dịch hạch lại nổi lên. Cứ hằng năm như thế. Chỉ vì không sạch sẽ ! Bộ Xã-hội, Bộ Y-Tê ! giúp cho dân bớt khổ và sạch sẽ thêm ? Để ngăn ngừa các loại dịch cứ hằng năm tái phát. Hết nạn nọ đến nạn kia. Làm sao chịu cho thấu được ? Chưa kể nạn sửa. Sửa hộp. Cứ có rất nhiều mà mãi gào khan hiềm ! Một lời nhay khói hài ! Cứ chờ cho thật khan rồi mới cho ra chín vạn thùng ! Nhiều hơn số tiêu thụ một vạn ! Trò chơi nguy hiểm : đem thêm trẻ con. Có ngày trẻ con nổi loạn vì chính sách... dịch sửa ! Người có trách nhiệm nên chích ngừa.

## THỨ TƯ 18-3-1964

De Gaulle đã đến Mê tây cơ. Sau một ước mơ chính sách ở Đông nam Á Châu, đến mộng Kha Luân Bô. Đi lui cùng lịch sử khám phá hay đi tới với thời gian ? Nam Mỹ, như miền Đông nam Á, đang có nhiều mâu thuẫn. Trầm trọng. Đừng gây thêm những họa bất đồng. Thẻ giới tự do đã là một thảm kịch. Đừng chấp nổi những vai tuồng. Chỉ bi đát thêm lên. Hãy coi chừng lời tiên đoán : con đường đến Paris đi ngang qua Bắc kinh. Nó đi ngang qua rồi. Đang mở trục Pékin-Paris. Lương P ... liệu có được « respectueuse » như Sartre nghĩ ? Nên dè dặt và đắn đo. Cái nhìn Địa Trung hải vốn sáng trong, thanh bình và chính trung. Dù có sóng gió !

\* \*

Diễn thuyết định kỳ tại Huế. Vẫn là nhà Hát lớn : hội trường muốn mặt của đất thần kinh ! Văn để giáo dục. Văn có những điếm bắt đồng. Trung học Việt-nam không thể là thuần kỹ thuật. Cũng không có một nền trung học nào trên thế giới đơn phương như vậy. Lối thoát vẫn là sự lựa chọn của con người. Dự án của Đại-Học Sư-Phạm Huế. To tát bằng chữ nghĩa. Quá khứ huấn luyện đã là một thảm bại : từ kiên thức đến tinh thần, từ con người đến khả năng nghề nghiệp. Một thất bại nói chung. Cá thể vẫn có những con người tốt. Nhưng khi đại cuộc đã hỏng thì liệu những cá thể đó sẽ làm được gì ? Con chim én của mùa xuân ! Những người có trách nhiệm về giáo dục nên suy nghĩ về hiện thực chậm tiến của quần chúng, của thanh niên và ngay cả về hệ thống tổ chức rất chậm tiến của mình.

## THỨ NĂM 19-3-1964

Mùng 6 tháng 2 năm Giáp Thìn. Kỷ niệm Trung Vương. Đại lễ của dân tộc. Cử hành trong tình thương :

« Nhiều điều phù lầy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng »

Đừng lợi dụng, lạm dụng ý nghĩa của một ngày trọng đại. Nghiêng mình trước gương bắt khuất. Tài trí gái Mê-Linh. Cúi đầu trước linh-hồn tuần tiết. Hát giang còn dậy sóng hôm nay.

## CHUYỆN MÌNH CHUYỆN NGƯỜI (tiếp theo)

Gần chúng ta hơn, nước Cao-Miên cũng bắt chước vùng vẫy. Nói cho đúng Ông Sihanouk, Thái-Tử, Thủ-tướng, Quốc-Trưởng của nước ấy vùng vẫy. Để làm gì ? Không ai được biết. Người ta chỉ thấy Ông hết tuyên bố chuyện này lại yêu cầu điều nọ. Ông đề-nghị mở Hội-nghị Quốc-tê ở Genève để bảo đảm nền Trung-lập cho nước Ông. Rồi Ông lại chủ trương mở một hội-nghị thu hẹp tay tư để tiến tới việc cam kết tôn trọng biên giới của Cao-Miên. Nhưng chưa kịp tán thành thì Ông đã đổi ý kiến, tuyên bố rằng tất cả mọi Quốc gia láng giềng, kể cả nước Ai-Lao nhỏ bé và rồi loạn mà Vị Thủ-Tướng, Hoàng thân Souvanna Phouma vừa mới đến thăm Ông, đều xem như không có một Quốc-gia Cam-bốt. Tiếp đó Ông phái phái-đoàn Quân-sự sang Bắc-kinh, Mạc-Tur-khoa mua súng đạn. Rồi dân Cao-Miên bỗng nhiên nổi dậy đập phá các Tòa Đại-sứ Anh Mỹ. Thái-Tử Sihanouk liền tuyên bố sẵn sàng bồi thường thiệt hại và yêu cầu dân chúng Cao-Miên đóng góp vào công việc đó. Nhưng ông lại tuyên bố thương thuyết với Hà-nội để tìm cách giải quyết những tranh chấp về ranh giới giữa Cao-Miên và Việt-Nam. Tin cuối cùng cho hay rằng Ông Hoàng Sihanouk lại thay đổi ý kiến một lần nữa và đề nghị hội họp tay đôi với Việt-Nam Cộng-Hòa. Nghe đâu Chính-phủ đã đáp lời mời của Cao-Miên, chắc sợ rằng Ông Hoàng Sihanouk lại đổi ý kiến một lần nữa chăng ?

Nếu đã đến nước đó, thì thật không ích lợi gì cho cả đôi bên.

Chúng ta chỉ mừng một điểm là chúng ta không phải là dân của nước láng giềng ấy nhưng chúng ta buộc lòng phải đặt câu hỏi : « Thay vì đổi ý kiến nhanh như chong chóng vậy, sao không có một lập-trường dứt khoát có phải hơn không ? ».

ANH BÌNH



# SINH HOẠT CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

SAU CUỘC « CHỈNH LÝ » 30 - 1 - 1964

## 1. CÁI GÌ ĐẸN PHẢI ĐẸN

Không người dân V.N. nào quên ơn những người đã hoàn thành cuộc cách-mạng ngày 1-11-53 để giải-phóng mười mấy triệu người ra khỏi một chế-độ độc-tài, thối-nát. Nhưng giá sau ngày lịch-sử đó, họ sớm biết trao quyền lại cho những chính-trị-gia có thực tài, có thiện-chí, có đầu óc cách-mạng, thì nước V.N. đã tránh khỏi một sự sa lầy lâu đên 3 tháng !

Trong 3 tháng đó thượng tầng lãnh đạo là Hội-Đồng Quân nhân cũ không tìm ra được một con đường nào để đi, cho nên hạ tầng thừa-hành là Chính-phủ lâm thời Nguyễn-ngọc-Thơ lâm vào cảnh bế-tắc. Đã thế Chính-Phủ Nguyễn-ngọc-Thơ lại gồm toàn những Công-chức của chế-độ cũ, những người thủ-cự, nhát gan, không dám làm, không dám nói, chần-trừ — hay đúng hơn, không chủ trương gì cả — một chính sách cách mạng khôi hài : « Cách-mạng ôn hòa », một lời nói mâu thuẫn và tương-phản ngay trong các từ ngữ !

Ngoài ra lại còn có một cơ quan thứ ba — một cơ quan tư vấn — mang một cái tên cũng tương phản, với những quyền-hạn mập mờ : Hội Đồng Nhân Sĩ.

Thật ra sự thành lập cơ quan này đã có nhiều tương phản, tương phản trong cái tên nhân sĩ, tương phản trong quyền hạn cũng như trong trách vụ lịch sử của mình. Do đây, từ khởi điểm HĐNS đã ý thức được tất cả khó khăn của nhiệm vụ. Sự cố gắng cùng thiện chí của một số lớn hội viên, chỉ có thể đưa đến sự xác định lập trường của Hội Đồng cùng một vài lời khuyên cáo mà đến nay vẫn chưa thấy có cơ hội áp dụng tuy có những hội viên của Hội-Đồng này đã tham chính và có nhiều trách vụ lớn lao. Hội Đồng Nhân Sĩ là một cơ-lập-thể trong một chế độ chính trị thiếu chính sách, và các nhân sĩ lại là những cơ-lập-thể khác trong một Hội-Đồng đã bị cơ lập từ thuở khai sinh! Cho nên trách cứ một Hội-Đồng không có quyền hạn đang đi tìm chính quyền hạn của mình, hay trách cứ một nhân sĩ bị thành nhân sĩ khi mình cũng không biết vì sao mà mình thành nhân sĩ là lỗi nhìn đương nhiên của một dư luận đã thất vọng nhiều trước một hiện trạng chính trị đang suy vong! Bị ràng buộc bởi những sắc lệnh thành lập và tổ chức, HĐNS đã sinh hoạt như một con bệnh ngặt nghèo, và sau cuộc chỉnh lý 30-1-1964, tuy muốn vươn lên làm vai trò lịch sử của mình, nhưng không đủ sức, lại đành im lặng!

Trước một chế độ như vậy, cuộc chỉnh lý 30-1-1964 đương nhiên phải xây đên. Tại Thủ Đô Sài Gòn, người ta bàn tán công khai về những cuộc đảo chính có thể xảy đên. Đương nhiên là HĐQNCM cũng như Chính phủ lâm thời đã ý thức được những nguồn dư luận ấy : những cuộc kinh lý gấp rút tại các địa phương do Trung Tướng Minh, và Thủ Tướng Thơ hướng dẫn không ngoài mục đích trấn áp dư luận, nhưng tình hình đã trở nên trầm trọng với sự trở về nước của Trần đình Lan, một nhân viên cao cấp trong Phòng Nhì của Pháp. Các tin về đảo chính trung lập được dồn dập tung ra, và đặc biệt nhất là chính quyền đương thời lại không có một lời cải chính nào cả. Và trước sự hoang mang cùng độ đó, trong khi HĐNS đang chờ đợi buổi thuyết trình về tình hình an ninh của Quốc gia được tổ chức vào chiều ngày 30-1-1964 thì cuộc chỉnh lý xảy ra trước đó 12 tiếng đồng hồ vào lúc 2 giờ sáng cùng ngày !

## 2. BƯỚC ĐẦU TIÊN VẪN LÀ BƯỚC KHÓ KHĂN

Tất cả mọi người đều chờ đợi một sự thay đổi. Không khí Sài Gòn được hâm nóng thêm vì bệnh thổ tả, nhưng người ta vẫn ước mong có một luồng gió cách-mạng thổi vào trong nghĩa trang Chính trị Việt-Nam. Nhưng cuộc chỉnh lý bắt đầu ngày 30-1-1964 lại đã làm cho mọi người ngờ ngác : dân chúng thủ đô và toàn quốc quá đỗi ngạc nhiên vì những bước đầu của cuộc chỉnh lý đã đi vào trong một bầu không khí im lặng, một sự im lặng gần như hăm dọa bao trùm cả mọi con người, và đồng thời lại cũng là một cái cơ để vui của nhiều kẻ khác. Nhiều tin tức đồn đại trong sáng sớm 30-1-1964 cho rằng đây là một sự ngóc đầu của chế độ cũ, và mãi cho đến xế trưa người ta mới có thể nói là tạm rõ tình hình. Nhược điểm tâm lý của cuộc chỉnh lý 30-1-1964 có lẽ là ở chỗ đó: để trôi qua một thời gian im lặng đủ làm cơ sở tuyên truyền cho những xu hướng sai lạc, nhằm đã kích một chế độ chưa hình thành ! Đên xế trưa thì những nguồn dư luận đã hình thành, và bản tuyên ngôn cháy bỏng của Trung Tướng Nguyễn-Khánh không đủ để trấn an dư luận — Đồng bào miền Nam và nhất là ở Thủ Đô vội cho đây là một cuộc đảo chính từ... Huế vào! Một vài giới Chính trị thì lại cho đây là cuộc đảo chính của... Bác sĩ Tuyền! hiện đang bị giam đê thăm vãn! Có kẻ

hoài nghi, cho đây là một thế cờ trở ngược của người Thiên Chúa Giáo... và có người lại cho là sự tái lập chế-độ Nhu Diệm đang thành công ! Nhiều địa phương và đặc biệt ở Huế đã xảy ra nhiều sự việc đáng tiếc chứng tỏ một tâm trạng « muồn ngóc đầu » của những phần tử cũ bất hảo. Nhưng rồi đầu lại vào đây : bản tuyên ngôn của Trung Tướng Khánh rõ ràng, rắn chắc dứt khoát lập trường, chỉnh lý để hoàn thành cuộc cách mạng bằng cách chống lại những mưu đồ trung lập của một số người bị xem như là đã có âm mưu — Các giới quan sát Việt-nam bắt đầu chờ đợi, và quần chúng Việt-Nam, từ tất cả hoang mang ban đầu, trở lại nếp sống bình thường nhưng với một tâm trạng mới : dè dặt trong tất cả hoài nghi — Vượt qua nhược điểm tâm lý của biên cở 30-1-1964 do đây không phải là dễ : người có trách nhiệm không những phải dè dặt, khôn ngoan, mà chính phải còn cương quyết tỏ rõ thái độ của mình. Đên đây con người quân sự Nguyễn-Khánh phải tỏ rõ những đặc tính chính trị của mình. Bằng những phương pháp nào có thể đem lại được thể quân binh chính trị, ông Chủ tịch tân HĐCM đều như cũng muồn thứ qua. Cuộc viếng thăm chùa Xá-Lợi cùng một vài Khu phố Sài Gòn chiều 1-2-1964 của Trung Tướng Khánh cùng Trung Tướng Minh là cả một thái độ chính trị — Hành vi ấy chứng tỏ lỗi làm việc khôn ngoan và biết giới hạn trách nhiệm của những người mới: thực hiện lại sự đoàn kết đã bị nứt rạn một phần nào (mà đương nhiên là phải nứt rạn) vì cuộc chỉnh lý vừa qua — Không một biên cở nào mà không lưu lại những vết thương, cho nên sớm hàn gắn vết thương là một thái độ thức tỉnh củangười có trách nhiệm.

## 3. CƠ QUAN BA ĐẦU

Đên ngày Chính-phủ ra mắt quốc dân, chế độ chính-trị được hình thành dưới một hình thức mới, một hình thức liên kết chặt chẽ giữa HĐQNCM và chính-phủ — bây giờ mệnh danh là Chính-phủ Cách-mạng. Trung Tướng Nguyễn-Khánh là chiếc cầu nối kết 2 cơ quan đó. Vừa là Chủ-tịch HĐQNCM, vừa là Thủ tướng Chính phủ, Trung tướng Khánh có thể vừa quyết định, vừa hoạt động một cách hữu hiệu. Tuy hai cương vị pháp lý khác nhau, nhưng sự khác biệt ấy đã được dung hòa trong một con người. Đó là một định thức khá mềm dẻo để tránh việc mất thời gian trong lúc quốc gia không thể còn chờ đợi. Giai đoạn lâm thời đòi hỏi một cái nhìn đồng nhất quyền hành ở các cấp điều khiển, và sự lựa chọn này giải quyết được nhiều mâu thuẫn trong tương lai, nếu người lựa chọn ý thức rõ vai trò lịch sử của mình và không lạm quyền cũng như không tham quyền cố vị. Ở trên Chính phủ còn có một vị Quốc Trưởng, tượng trưng cho sự liên tục của cuộc Cách-Mạng, và tiêu biểu cho vai trò hướng dẫn cách-mạng của Trung Tướng Dương văn Minh mà quần chúng chưa quên. Đây là một hệ thống có vẻ hợp lý. Chế độ hiện tại là một chế độ quân nhân. Cho nên quân đội — và đặc biệt là HĐQNCM. phải gánh chịu lấy trách nhiệm về mọi quyết-định, dù đó là quyết định của chính phủ thừa hành. Đên một vị tướng đứng đầu Chính-Phủ, điều đó cũng phù hợp với các bản tuyên ngôn ngày 1-11 và 6-11 của HĐQNCM trong đó Hội Đồng này tuyên bố đảm nhận trách nhiệm trước Quốc dân và trước Lịch Sử.

Tuy nhiên việc bỏ nhiệm Trung Tướng Minh có vẻ hơi kỳ lạ dưới mắt những người quen nhìn sự việc dưới khía cạnh pháp lý. Đã đành Hội Đồng QNCM phải tu chỉnh lại hiến ước số 1 cho hợp với tình thế, nhưng việc Trung Tướng Khánh ký giấy bỏ nhiệm một ông Quốc-Trưởng vẫn không làm hài-lòng dân chúng, không làm hài lòng những lý thuyết gia về luật hiến pháp, và có lẽ cũng không làm hài lòng cả nhân vật được bỏ nhiệm. Giá có một quyết nghị chung của HĐQNCM và HĐNS mời Trung Tướng Minh đảm nhiệm chức vụ tối cao ấy thì biện pháp đó có lẽ làm vừa lòng mọi người hơn. (Tuy nhiên, đứng trên phương diện lý thuyết hiến pháp, giải pháp đó cũng chưa phải là ổn).

## 4. ĐẢNG HAY KHÔNG ĐẢNG

Nhưng đây là một vấn đề mà dư luận ít lưu tâm. Điều người ta lưu tâm và bình luận nhiều nhất chính là thành phần chính-phủ.

Ý tưởng đầu tiên được đề cập đên trong tất cả mọi giới là sự tham dự của một số các đảng chính trị vào Chính phủ : Ý tưởng này không được tốt cho những đảng được mời tham dự hay nói đúng hơn cho Đảng được giữ « những ghế lớn » trong Chính-phủ. Đó là Đảng Đại-Việt. Thật ra dư luận không hiểu rõ một cách đầy đủ về những đảng chính trị tham gia Chính-phủ, và trong vấn đề này Chính-phủ cũng tỏ ra lúng túng không được rõ ràng. Sự hiện diện của các đảng chính trị nếu đã là một sự thật đương nhiên trong

(xem tiếp trang 13)







# TIẾNG KÊU CỨU CỦA DÂN QUẬN HƯƠNG-ĐIỀN

## ĐIỀU TRA NÔNG THÔN

Để mở đầu thiên điều tra Nông thôn của chúng tôi về Quận Hương Điền thuộc Tỉnh Thừa Thiên hiện tại đang kêu cứu, chúng tôi xin đăng lên mặt báo các minh văn quan trọng từ địa phương không may ấy hiện đang dồn dập gửi về Tòa soạn từ khi Tuần Báo LẬP-TRƯỜNG được chính thức quyết định xuất bản.

Ngoài các cơ quan có trách nhiệm trực tiếp đến vấn đề, chúng tôi tha thiết và đặc biệt mong mỏi sự chiều cõ của ĐẠI TÁ NGUYỄN CHÁNH THI, tư lệnh KHU II Chiến Thuật, người có đầy đủ khí tiết và quyền hạn để cứu nhân dân Quận Hương Điền ra khỏi một tình trạng rất có thể trở thành bi đát vì bao nhiêu những vụng về, những hành động mờ ám của một số công chức thiếu lương tâm hiện tại.

Các công chức ấy như: NGUYỄN BỀ, Chi trưởng Công an Quận Hương Điền, và thuộc hạ trực tiếp hoặc gián tiếp đã che chở và bao bọc cho tên CAO VĂN HIỀN hiện chỉ huy bọn phá hoại tại quận Hương Điền. Chúng tôi sẽ đề cập đến họ nhiều trong thiên điều tra sẽ đăng vào các số báo sau.

L. T.

### BỨC THƯ KÍNH GỢI TRUNG-TƯỚNG CHỦ-TỊCH

của ban ĐẠI-DIỆN XÃ ĐIỀN-HẢI, QUẬN HƯƠNG-ĐIỀN

Kính gửi Trung Tướng Chủ tịch H.Đ.Q.N.C.M.

Đồng kính thời gởi Ông Giám đốc Nha Cảnh sát Quốc-gia T.N.T.P

— Đại Tá Tư lệnh khu II Chiến thuật

— Ông Tỉnh Trưởng tỉnh Thừa Thiên

Kính thưa Ông,

Chúng tôi ký tên dưới đây là những hội viên trong ban hội đồng Xã Điện Hải, Quận Hương Điền, Tỉnh Thừa Thiên, đặc cử trong cuộc bầu cử Hội Đồng Xã Điện Hải ngày 20 tháng 12-63.

Chúng tôi đệ đơn lên ông Quận Trưởng Quận Hương Điền xin từ chức, và chúng tôi trình lên những lý do khiến chúng tôi phải từ chức:

Trong địa phương chúng tôi qua thời kỳ chế độ Cộng sản và chế độ Ngô đình Diệm, chúng tôi đã điều đứng và bị tù tội bởi những tên cộng sản cuồng tín, và cũng là bọn này núp dưới mọi hình thức của chế độ Diệm, điển hình hiện tại là các tên Cao văn Hiến, Cao hữu Nam, ở Thê Chí Đông, Phạm Tơ, Hoàng Thường ở Hải Nhuận, Cao văn Hiến là một tên Cộng sản cuồng tín, một Chi úy viên phụ trách đảng vụ xã Phong Phú, cùng với hai tên Cao văn Từ Chi úy viên phụ trách tuyên truyền, Cao văn Duyệt trưởng ban ám sát (hai tên này là anh ruột của Cao văn Hiến) chúng đã sát hại rất nhiều người, trong các nạn nhân có Cao hữu Chuẩn ở Thê Chí Đông bị thủ tiêu mất xác, và Trung sĩ Viên ở Thê Chí Đông bị giết tại động cát ở Thê Chí Tây. Hai đứa em ruột của y là tên Cao văn Sum và Cao văn Út hiện cũng tập kết ra Bắc với tên Từ, riêng tên Duyệt đã bị quân đội ta bắn chết. Tội trạng của y không kể xiết, hồ sơ đã chống chạt đủ các nơi như Ty Cảnh Sát, Chi Cảnh Sát và ngay ở Xã chúng tôi tội ác của y không những chỉ reo rắc trong Xã chúng tôi mà cả Quận Hương Điền đều biết tên gian manh cộng sản Cao văn Hiến.

Qua chế độ Nhu Diệm, y đã khéo lòn lỏi và núp bóng tôn giáo để dựa vào thế lực mượn tay các hung thần mặt vụ Nhu, Cán như Nguyễn văn Bửu, Hoàng Sinh, Trương văn Xuân, Hồ Nhân, Ngô văn Hóa để tiếp tục thực hiện mưu mô ám hại các phần tử Quốc Gia chống cộng.

Sau ngày Cách Mạng 1-11-63 trước cao trào Cách Mạng của toàn dân, biết được tội trạng nên đã tự thú hạ, nhưng dân già lợi dụng sự khoan hồng của Chính phủ, tìm cơ hội cầu kết với bọn cùng chung tư tưởng với chúng như: Nguyễn văn Mậu, Cao ngọc Vọng, Cao hữu Nam, Hoàng Luyện, Cao huy Họng ở Thê Chí Đông, Phan Lữ, Hồ Quyên, Phạm Bện ở Hải Nhuận quật ngược lại thê cờ bằng cách gây căm thù, trong dân chúng đối với các phần tử quốc gia có nhiều thiện chí với Cách Mạng. Đồng thời chúng cũng tuyên truyền thuyết trung lập hóa ở miền Nam để gây tin tưởng cho bọn ấy một bằng chứng cụ thể trong cuộc chính biến 30-1-64 chúng đã tương lâm có uy thế nên đã tụ họp reo mừng, đòi đánh đập những người đã tố cáo tội ác của chúng cùng phát ngôn những lời nói phản động.

Trước tình thế ấy chúng tôi nhiều lần trình lên thượng cấp nhưng vẫn chưa được giải quyết, nên theo đà ấy bọn chúng hiện ngang lộn hành.

Bởi các lẽ trên chúng tôi xin từ chức vì phạm vi quyền hạn của chúng tôi không thể giải quyết được tình trạng trên và xin ông cho mở cuộc điều tra ngay những người có ít thiện chí chống cộng để biết rõ hành động và bộ mặt thật của chúng, hồng chặn đứng âm mưu đen tối của bọn chúng.

Nay kính,

Nguyễn hữu An (đại-diện xã) Cao văn Duyệt (h. v. tài-chánh)

Nguyễn xuân Trí (thông-tin) Cao hữu La (hội-viên cảnh-sát)

Trương Sở (hội-viên hộ-tịch) Đ. H. 2-6-64

### BỨC THƯ KÍNH GỢI TRUNG TÁ TỈNH TRƯỞNG T.T.

của các ĐẠI DIỆN DÂN CHÚNG Xã Điện-Hải Quận Hương-Điền

Kính gửi Trung Tá Tỉnh-Trưởng tỉnh Thừa-Thiên

Kính qua Ông Quận-Trưởng Quận Hương-Điền kính tường và nhờ chuyển đề

Kính thưa Ông,

Chúng tôi có một số ký tên dưới đây đại diện nhân dân xã Điện-Hải, Quận Hương-Điền, Tỉnh Thừa-Thiên, trân trọng kính trình ông một việc như sau:

Tại địa phương xã chúng tôi ở Thôn Thê Chí Đông có tên Cao văn Hiến con ông Cao văn Tôn và bà Nguyễn-thị-Lê là một tên đảng viên Cộng-Sản qua các thời kỳ và hiện nay đã gây biết bao nhiêu tội trạng tang tóc cho địa phương với những hành động của y như sau:

Y được kết nạp vào đảng viên Cộng-Sản năm 1948 và được cử giữ chức vụ chi ủy viên Cộng-Sản xã Phong-Phú. Gia đình y gồm có 5 anh em trai. . . . .

Hiện nay 5 anh em của y, tên Cao văn Duyệt đã bị Việt binh đoàn bắn chết vào năm 1949 còn 3 anh em khác đã tập kết ra bắc, chỉ có y ở nhà và đã tham gia hoạt động bí mật và đã 2 lần vượt ngục tù tìm lên chiến khu. Sau mấy năm bị giam, y được tha về y vẫn ngấm ngấm và tìm cơ hội tốt y đã núp dưới hình thức tôn giáo tiếp tay với bọn tay sai của Ngô đình Diệm để bắt bớ, đàn áp, tù đầy những phần tử quốc gia và người lương thiện với nhiều hình thức. Bất chúng tôi từ đây tra tấn dã man mà trong lúc đó chúng tôi đều là những người vô tội, bắt chúng tôi đi học tập các lớp tổ cộng cải huấn trong lúc đó chúng tôi không phải là đảng viên Cộng-sản hoặc gia đình liên hệ. Trái lại y là một tên đảng viên Cộng sản chính tông và gia đình liên hệ hạng nặng được ở nhà lập hồ sơ tài liệu vu không chúng tôi.

Qua những tháng gần đây bắt bớ tù tội và đưa chúng tôi đi học tập, y còn đặt người theo dõi ngày đêm.

Quá trình hoạt động của y và nhất là mấy năm gần đây khi y núp được dưới bóng tôn giáo lại tìm đủ mọi cách giết hại những phần tử Quốc-Gia, có nhiều thành tích chống cộng và gây chia rẽ tôn giáo để thù hằn lẫn nhau là y chỉ nhắm một mục đích làm giảm bớt tiềm lực chống cộng, mặt khác y cũng có các đảng viên cộng sản cốt cán để có sự che chở của tôn giáo và để bề hoạt động.

Sau ngày cách mạng 1-11-63. (Sau một tuần lễ, nay y đã có hiện tượng chống cách mạng tuyên truyền xuyên tạc gây lũng đoạn trong hàng ngũ dân chúng và còn có hành động khủng bố dọa dẫm làm cho nhân dân hoang mang nghi ngờ đến cuộc cách mạng, không hiểu y có thể lực gì.

Y đã tìm đủ mọi cách gây mâu thuẫn giữa cán bộ Quốc-gia và đồng bào bằng cách khoét sâu những sơ hở nhỏ nhen của cán bộ để dìm ảnh hưởng không thi hành lệnh thượng cấp mời y và đã đào tẩu.

Vậy chúng tôi trân trọng kính đề đơn này thỉnh cầu Trung Tá trình trị xác đáng tên Cao văn Hiến là một tên Cộng sản chính tông đã khéo lợi dụng tôn giáo tàn sát lương dân, và cũng để ổn định tình hình dân chúng tin tưởng tuyệt đối vào công cuộc cách mạng.

Chúng tôi xin chân thành đa tạ ơn Trung Tá.

Điện Hải, ngày 21-11-63

Trần đình Khuyên, Cao ngọc Thuận, Cao văn Tả, Cao văn Chương, Phan Thiệp, Cao văn Ái, Cao thị Mai, Nguyễn công Chạy, Cao văn Chuẩn, Cao cửu Chúc, Cao thị Ước, Cao thị Thao, Phan Bền, Cao hữu Sâm, Nguyễn công Siêu, Trần Uyển, Cao huy Mãng, Trần Lợi, Nguyễn công Cừ, Trương Sở, Cao ngọc Triêm, Hoàng đức Tia, Cao hữu Phiêm, Trần Cấn, Hoàng đức Chi, Cao huy Ôn, Phan Ninh, Nguyễn công Trình, Cao hữu Út, Nguyễn công Diệt, Nguyễn công Hậu, Nguyễn công Huệ, Phan Vinh, Nguyễn Hoàn, Phan Định, Nguyễn xuân Chao, Phan Hiến, Trần Phước Trương như Bút, Cao văn Thượng, Trương Ý, Cao huy Phách, Cao ngọc Day, Cao chánh Phước, Trần Trọng, Trương như Bình, Hoàng thị Hương.

KỶ SAU:

- Tên Cao văn Hiến dựa trên thế lực nào để hoạt động gây rối.
- Tài liệu đầy đủ về tên Cao văn Hiến.



# HIỆN TRẠNG NỀN GIÁO-DỤC MỸ THUẬT VIỆT-NAM

XUÂN-LINH

## THÁI ĐỘ CHÚNG TÔI VÀ PHẠM VI CỦA VẤN ĐỀ

Nêu ra « HIỆN TRẠNG NỀN GIÁO-DỤC MỸ THUẬT VIỆT-NAM » trong giai-đoạn được xem như giao thời của thời cuộc Việt-nam sau chính biến 1-11-1963, chúng tôi thấy khó khăn, vì vấn đề vừa quá phức tạp vừa quá tế nhị. Hai đặc tính gần như mâu thuẫn này của NỀN GIÁO DỤC MỸ THUẬT nước nhà hiện tại đã dày vò biết bao nhiêu người có tâm-huyết, những « nhà văn hóa » khả kính ấy trước và sau cuộc chính biến hoặc âm thầm, kín đáo, hoặc xông pha giữa trận trường của nghệ thuật, đã góp công không ít để xây dựng và cải tiến nền giáo-dục Mỹ-Thuật, nhưng ngặt vì vấn đề quá lớn lao, tham vọng quá nhiều mà sức người có hạn, nên lắm lúc sinh ra thất vọng, chán nản, bi quan — Hơn nữa, đức tính tự cao và khinh bạc quá thường tình trong số đông các nghệ sĩ Việt-Nam; kẻ khinh bạc thì hững hờ với vấn đề xây dựng nền giáo-dục Mỹ-thuật, kẻ tự cao lại dễ sinh ra chông đũa vì bất mãn trước quyền lợi và danh vọng... Do đó, nền giáo-dục Mỹ-thuật đang lâm nguy giữa bao nhiêu sóng gió!

Đền đây, chúng tôi tự hỏi có quyền đặt mình ra ngoài mọi xô xao của thời cuộc để có đủ thung-dung nghiên cứu kỹ và đặt lại vấn đề một cách khách quan chăng ?

## THÁI ĐỘ CHÚNG TÔI

Chúng tôi nghĩ rằng, công cuộc giáo dục Mỹ-Thuật, cũng như bao nhiêu công cuộc giáo dục tại các khoa, trường khác của quốc gia nên được cải tổ và duy trì ngoài mọi áp lực khắt khe của chính trị, Tôn giáo, để với nếp sống thanh-bình cần thiết, nền giáo dục có thể phụng sự xứ sở một cách đặc lực và có hiệu quả tốt đẹp hơn. Bởi vì, các cuộc cách mạng giáo dục, thi-ca, nghệ-thuật... thường thành tựu một cách tiềm tàng, miên viễn, không cần đi đôi với cách mạng chính trị — Và đôi khi một chính phủ lỗi thời sụp đổ, một chính phủ cách mạng lên, thi ca, nghệ-thuật, giáo dục chẳng cần theo chính phủ lỗi thời mà đổ vỡ, và những người lãnh đạo nó, những nhà giáo dục, văn nghệ-sĩ chân chính vì bốn phạm mà có sự tương quan, giao tiếp không tránh khỏi với chính phủ trước chẳng cần phải sụp đổ theo. Từ chôn lao tù của chế độ độc tài, gian ác trước, chúng ta nên bước vào chế độ mới với một tâm lòng khoan hòa và cởi-mở hơn :

Thái độ chúng tôi trong khi viết loạt bài nghiên cứu này cũng bắt nguồn từ tâm niệm rộng rãi đó; bởi vậy, qua cuộc phân tích hiện trạng giáo dục Mỹ thuật nước nhà trước khi góp ý kiến cải tổ, nếu chúng tôi phải khen hay phải chê một vài người hay một vài tổ chức Mỹ thuật ở chế độ trước, cũng như phải khen và phải chê những tổ chức, những người ở chế độ sau, mọi khen chê trước và sau ấy đã xuất từ một thái độ cởi mở, chỉ cốt thấy rõ thực trạng để xây dựng; hơn nữa, những chê khen ấy thực ra không có một ý nghĩa, một giá trị tuyệt đối từ khi cái gì gọi là bình thân, gọi là liêm sĩ, trọng phu của NHÀ VĂN HÓA đã mất đi nhiều trước bao nhiêu cuộc bao vây kinh khủng của chính trị, đối lạnh, chiến tranh, của nhiều nạn điểm mới, củ về nghệ thuật, văn hóa giữa thế " hai mươi này.

## PHẠM VI CỦA VẤN ĐỀ

Địa hạt nghiên cứu để phân tích vấn đề giáo dục Mỹ thuật Việt-Nam, nêu quá ít ỏi, nghèo nàn, dường như cũng do mọi khuynh loát dù mặt trên : từ năm 1924 trường Mỹ thuật bắt đầu thiết lập ở Việt-Nam cho đến nay, vì chiến tranh, vì chính trị, vì vấn đề sống, giới Mỹ thuật Việt-Nam đã trải qua bao nhiêu thăng trầm : Tác phẩm Mỹ thuật thất lạc nhiều, các nghệ sĩ y có biệt tài, người ngã gục vì đại nghĩa, người phải bôn tẩu ở ngoại quốc; các trường Mỹ-Thuật hiện tại có gương dạy một cách khó khăn vì thiếu thôn nhân lực và vật lực. Lòng yêu quê hương qua sắc màu và đường nét, khối tích của chúng ta, đâu có có chăng thì cũng vẫn phải náo lòng ôm lấy để tìm hiểu mọi vẻ diệu linh đáng mến còn sót lại sau đây: đó là tập tham luận về già của nhà điêu khắc : NGUYỄN-GIA-KHÁNH, một nghệ sĩ tiên phong đầy trách móc nhưng quả cảm, đó là hai Trường Mỹ-thuật Huế và Gia-Định hiện tại đang lung lay; đó là tập sách lớn gọi là « Mỹ thuật Việt-Nam hiện đại » của một số nghệ sĩ trẻ đầy hăng say nhưng thiếu mềm mỏng, cũng một số tác phẩm hoặc đã thành tựu, hoặc còn dở dang mà chúng tôi có thể biết được. Sau hết, để góp ý kiến xây dựng, chúng tôi sẽ nghiên cứu kỹ lưỡng dựa trên một số văn thư, biên bản của Nha Mỹ-Thuật Học-Vụ, những chương trình giáo khoa Mỹ-thuật, những dự án cải tổ các trường Cao-đẳng Mỹ-thuật 3 năm thành Đại-học Mỹ-thuật 5 năm do các vị Giám đốc và giáo sư hai trường Mỹ-thuật Gia-định và Huế đề nghị. Gần đây, Nha Mỹ-thuật Học-vụ cũng có tổ chức Nghị luận hội Giáo-dục Mỹ-thuật, chúng tôi cũng sẽ đề cập đến nội dung và kết quả của những ngày đại hội này...

Từ năm 1924 đến năm 1964, từ khi vấn đề giáo dục Mỹ-thuật được chính thức nêu ra cho đến bây giờ, trải bốn mươi năm xây dựng Mỹ-thuật, mà nước nhà chưa có được gì khả dĩ bảo đảm sự hiện diện của ngành này bên cạnh các ngành giáo dục cao đẳng và đại học khác ;

— Thiên tài Quốc gia ở địa hạt thẩm mỹ không phải không có.

— Thiên chí muốn xây dựng của những kẻ biệt lo lắng đối với vấn đề này cũng chẳng thiếu gì.

Nguyên nhân gây ra hiện trạng chầm chậm của vấn đề giáo dục Mỹ-thuật Việt Nam, chúng ta sẽ thấy rõ qua các tài liệu trên; chúng tôi sẽ lần lược nêu ra trong những số báo sau để cùng thảo luận với các thức giả có liên quan đến vấn đề hầu đi đến những xây dựng có hiệu quả tốt đẹp.

## XIN CHÍNH QUYỀN LƯU Ý...

Hiện nay, bao nhiêu vấn đề trọng đại của quốc gia đang nặng đày và cần thẳng tâm tư của Quý liệt vị trong TÂN CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG mới vừa được thành lập xong; phải chăng, việc giáo dục Mỹ-thuật cũng là một vấn đề trọng đại mà ông Tân bộ Bộ Trưởng Quốc gia giáo dục không thể không nghĩ đến.

Báo nguy một tình trạng là chúng tôi mong được giải quyết khẩn cấp tình trạng đó, nhưng giải quyết khẩn cấp không có nghĩa là giải quyết vội vàng và bừa bãi.

Hiện nay, chắc gì không có người đặt lại với ông Tân bộ trưởng những vấn đề sau đây trong phạm vi cải tổ giáo dục mỹ thuật : nào cho trường Cao đẳng Mỹ-thuật Huế sát nhập lại với Viện Đại-Học Huế, nào mở thêm năm thứ tư cho trường Cao-đẳng Mỹ-thuật Gia-định...

Các ý kiến trên đây là những ý kiến tốt đẹp của những người có thiện chí, đặc biệt lưu tâm đến vấn đề. Nhưng chúng ta không thể không cân nhắc kỹ lưỡng vấn đề đó trước khi quyết định dứt khoát :

— Chúng tôi còn nhớ, hơn một lần trường Cao-Đẳng, Mỹ-Thuật Huế đã ở bên cạnh Viện Đại-Học Huế, và Linh-mục Viện-trưởng đã phải lấy làm khổ tâm giao trả lại cho Bộ —, Đền trường Cao-đẳng Mỹ thuật Gia-định hiện tại sóng gió chưa yên mà bao nhiêu sự trạng buồn cười đã lộ rõ trong các bài báo đăng tại ĐUỐC VIỆT số 14, 15 những ngày 29,30 tháng giêng 1964... và cuộc biểu tình chống đối ban giám đốc gần đây mà nhiều báo chí Thủ đô đã phản ánh lại. Trước một tình trạng rối bời, người không thêm, uy tín suy giảm lần, trong khi chương trình Cao đẳng ba năm chưa được thi hành một cách thích đáng, thì làm sao mà Ban Giám-Độc trường Mỹ-thuật Gia-định có thể thực hiện chương trình Đại-Học Mỹ-thuật năm năm có hiệu quả được..?

Trước chúng ta bao nhiêu năm mở Mỹ-thuật đang khép lại, chúng ta không nên vô tình mở ra những cửa huyết mới để tạo nên nhiều tan vỡ khác.

Trong giai đoạn Bộ Quốc gia Giáo dục đang sắp đặt một chương trình giáo dục có tính chất « cách mạng » của công cuộc giáo dục chung trong đó có vấn đề giáo dục Mỹ-thuật. Ở phạm vi Mỹ-thuật, chúng tôi mong Bộ khoan có một quyết định gì quá sớm trước khi cân soát xét và nghiên cứu vấn đề cải tổ toàn diện một cách chu đáo từ chiều rộng lẫn chiều sâu.

KỶ SAU :

- NGHIÊN CỨU BẢN THAM-LUẬN CỦA NHÀ ĐIÊU KHẮC NGUYỄN GIA KHÁNH.
- TÌNH TRẠNG HAI TRƯỜNG MỸ THUẬT HUẾ VÀ GIA-ĐỊNH HIỆN TẠI.

## TIN GIỜ CHÓT :

Chúng tôi vừa được tin vì sự chông đũa của sinh-viên Trường Cao-đẳng Mỹ-thuật Gia-Định, ông LÊ VĂN ĐỆ, Giám-độc trường này đã được thuyên chuyển về Cô Đò Huế. Như vậy vấn đề đã rắc rối và phức tạp, lại càng rắc rối và phức tạp thêm !

S. O. S. ! !



# TRUNG-HỌC VIỆT-NAM

Trình độ văn-minh của một dân-tộc thường phản chiếu trên nền giáo-dục của nước đó. Một nước càng văn-minh tiên bộ chừng nào thì hệ-thống giáo-dục lại càng thực-tiến và hợp thời chừng ấy. Khi xét đến nền giáo-dục Việt-nam, ta thấy rằng nó khó vượt khỏi qui luật nói trên.

Từ ngày Việt-nam độc-lập (1945) đến nay tính đã gần 20 năm mà nền giáo-dục vẫn chưa hoàn toàn độc-lập và thuần-túy quốc-gia. Nó chỉ là một sự chấp vá tạm bợ của một chương-trình ngoại lai đem áp dụng vào bối-cảnh Việt-nam. Các vị Bộ-Trưởng Giáo-dục kế tiếp nhau từ trước đến nay chỉ áp dụng những biện-pháp nhất thời để giải-quyết những nhu cầu cấp bách do sự phát-triển quá mau chóng của nền giáo-dục tạo nên chứ chưa bao giờ vạch ra một kế hoạch lâu dài để tìm một giải pháp thích ứng cho tình trạng giáo-dục một nước chậm tiến như Việt-nam. Khách quan mà nói ta phải nhìn nhận rằng những cung ứng cho nhu cầu giáo-dục hiện đang đi chậm sau sự phát-triển giáo-dục từ 5 đến 10 năm. Để có một ý-niệm rõ rệt về nhận-dịnh trên chúng ta hãy nhìn vào bảng thông kê dưới đây :

	Niên-học 1939-40 (toàn cả Việt-nam)	Niên-học 1954-55 (riêng Nam Việt-nam)	Niên-học 1962-63 (riêng Nam Việt-nam)
Trường Tiểu-Học	2.604	1.189	6.697 (trong đó có 2.272 trường tư-thực)
Số học-sinh	261.684	329.598	1.461.626 (tư-thực có 282.866 học-sinh)
Trường Trung-Học	14	29	485 (tư-thực và, bán-công có 367 trường)
Số Học-sinh	4.457	20.999	255.322 (tư-thực, bán công có 156.046 học sinh)
Viện Đại-Học	1 (Hà-nội)	1 (Sài-gòn)	3 (Sài-gòn và Huế. Đà-lạt : tư-thực)
Số sinh-viên	623	2.154	16.172

Trước hết các con số về niên-khóa 1939-40 là cho toàn cả nước Việt-nam và chỉ cho ta một ý niệm về tình-trạng giáo-dục nước nhà lúc khởi đầu Thế-giới Chiến-tranh thứ hai. Các con số của các niên-khóa 1954-55 và 1962-63 là riêng cho miền Nam Việt-nam. Phải so sánh các con số của hai niên-khóa nói trên ta mới thấy rõ sự bành trướng giáo-dục của nước nhà.

Xét về nền Tiểu-Học ta thấy 1954-55 có 1.189 trường và 1962-63 có 6.697 trường, trong đó có 2.272 trường tư-thực. Như thế số trường Tiểu-học đã tăng hơn 5 lần rưỡi (5,6), trong đó trường tư-thực chiếm tỷ số 1/3. Về sĩ số 1954-55 có 329.598 trẻ qua 1962-63 có 1.461.626 trẻ (trong đó có 282.866 học-sinh tư-thực) : như thế tỷ lệ gia tăng của học-sinh là 4 lần rưỡi và học-sinh tư-thực chiếm 1/5 tổng số học-sinh tiểu-học.

Mặc dầu sĩ-số bậc tiểu-học đã tăng gấp 4 lần rưỡi trong 8 năm và mặc dù chương-trình tiểu-học hiện hành không thích hợp với tình-trạng Việt-nam nhưng vẫn còn tương đối khả-quan hơn bậc Trung-học. Nền Tiểu-học có một căn bản khá vững chắc vì được tổ-chức gần nửa thế-kỷ nay; các giáo-viên vẫn điều khiển được học-sinh vì sự chênh lệch tuổi tác giữa thầy và trò vẫn còn khá lớn nên kỷ-luật học-đường còn được tôn trọng.

Hiện tình nguy-ngập nhất chính là bậc Trung-học. Dụng ý của tác-giả bài này không ngoài mục đích cất tiếng kêu cứu cho nền Trung-học, mong các nhà giáo-dục đầy thiện-chí cũng như Chính-phủ, nhất là Bộ Giáo-dục cấp tốc tìm những biện pháp hữu hiệu để cứu vãn tình trạng nguy ngập này. Tương-lai của một dân-tộc sống còn ở là nhờ ở thanh, thiếu-

niên; nếu thế-hệ thanh-niên hiện-tại bị thiệt thòi và hư hỏng như thế thì tiền đồ nước Việt sẽ ra sao ?

Năm 1954-55 bậc Trung-học có 29 trường và đến 1962-63 số trường đã lên đến 485 nghĩa là đã gia tăng 17 lần hơn. Trong số 485 trường có 367 trường bán công và tư-thực, như thế trường công lập chỉ chiếm 1/4 tổng-số. Về sĩ số ta thấy đã tăng từ 20.999 (1954-55) lên đến 255.322 nghĩa là 12 lần hơn trong thời gian 8 năm; trong số 255.322 học-sinh có 156.046 học-sinh bán công hay tư-thực như thế học-sinh trường công chỉ bằng 2/5 tổng số học-sinh trung-học hiện-hành.

Do đây ta có thể nói rằng nguyên nhân chính của tình-trạng nguy-ngập và «bê bối» của nền Trung-Học Việt-nam là sự tăng gia sĩ số sau thời đình chiến quá mau chóng, đến nỗi Bộ Giáo-dục không sao đáp ứng kịp nhu cầu hiện tại. Các kế-hoạch của Bộ Giáo-dục đem ra thi hành từ trước đến nay đều có mục-dịch giải quyết những nhu cầu tạm thời nhưng tiếc thay, khi thực-hiện được một kế hoạch nhỏ thì nhu cầu đã bị vượt bực quá xa vì mất thời gian tính. Hiện nay Bộ Giáo-dục chưa có kế-hoạch dài hạn nào để giải-

quyết vấn-đề trong tương-lai, như dự án Karachi của U.N.E.S.C.O. cho nền Tiểu-học các nước chậm tiến vùng Đông Nam Á chẳng hạn. Chúng tôi mong rằng trong một thời gian rất ngắn trong tương-lai, một Hội-đồng Giáo-dục tối cao sẽ được thành lập với sự tham dự của các nhà giáo-dục trong nước và chuyên-viên giáo-dục của Tổ-chức Văn-hóa Quốc-tê UNESCO để cùng nhau vạch ra một đường lối giáo-dục hoàn-toàn Việt-nam và soạn thảo một kế-hoạch lâu dài cho việc cải tổ giáo-dục. Một khi dự án đã được Hội-đồng tối cao Giáo-dục và Chính-phủ chấp thuận và duyệt y thì các vị Tổng-Trưởng Giáo-dục kế tiếp nhau trong tương lai phải triệt-đề thi hành cho đến hoàn thành kế-hoạch.

Khi nói đến giáo-dục ta thường quan-niệm nó gồm có 3 phần : dạy dỗ hay « cung cấp kiến-thức », giảng dạy luân-lý hay Đức-dục và tập-luyện cho thân thể cường tráng hay Thể-dục. Đối với giáo-dục Việt-nam thì ta phải công nhận rằng trong tình trạng hiện-tại hai phần Đức dục và Thể-dục hầu như không có, và ngay cả cho phần đầu « dạy dỗ » cũng không có đủ các điều-kiện để thực-hiện phần này cho hoàn hảo.

Trước tiên là vấn-đề trường ốc. Trong niên-khóa 1962-63 trên toàn lãnh-thổ miền Nam Việt-nam có 485 trường Trung-học nhưng trong số đó chỉ có 118 trường công lập tức là 1/4 tổng số trường. Trường công đã ít mà đa số lại không được rộng rãi và đầy đủ tiện-nghi như các trường bán công hay tư-thực có tiếng ở Thủ-đô hay các tỉnh lớn. Càng xa Thủ-đô và các thành phố để tiến dần về thôn-quê, ta sẽ thấy trụ sở các trường Trung-học ở các Quận càng tệ hơn nữa. Nhiều địa-phương với một ngân-khoản eo hẹp mà

muốn xây cho được nhiều lớp học. Kết quả là lúc hoàn thành, trường thiếu tất cả các tiện-nghi tối thiểu. Vách lớp học chỉ xây lên cao độ 2m50 rồi phía trên đóng lách gỗ cách nhau 9,10 phân; đến mùa đông khi gió lùa vào thì học-sinh bị lạnh và ốm. Tường phân chia các lớp học không xây lên đến mái nhà nên khi học-sinh một lớp vắng thầy làm ồn thì cả trường cùng nghe. Có trường mái lợp bằng « tôn », mỗi khi mưa rào là nghe cả một bản nhạc « lộp độp » tiếng mưa rơi, át cả tiếng thầy giáo giảng bài. Trường-học điển-hình nhất là Trường Trung-học Hải-lăng (Quảng-Trị) : trường này không có lớp học hay văn-phòng và phải đi mượn lớp của một trường bán công để làm nơi giảng dạy từ ba năm nay! Hơn nữa, sự phân phối các trường công trên lãnh thổ nhiều khi cũng không hợp lý. Một thành phố như Đông-Hà thì không có lấy một trường trung-học công-lập; trái lại một quận hẻo lánh, sát biên giới Lào-Việt, quận Cam-Lộ thì lại có 2 trường Trung-học, một công, một bán công, nhưng trường công ở đây chỉ có 2 phòng học cho 6 lớp.

Vì trường hẹp, lớp thiếu mà học-trò quá đông nên sĩ số các lớp thường vượt qua số hạn định rất xa. Theo nguyên-tắc mỗi lớp chỉ có chừng 35 hay 40 học sinh, nhưng hiện nay tại nhiều trường, nhất là các lớp Đệ-Tam, và ngay cả tại Huế, sĩ số trong lớp 65 hay 70 là chuyện thường. Vào lớp học thầy cả một biển người! Nhiều khi dạy một, hai tháng mà chưa thuộc hết tên và quen hết mặt học-sinh lớp mình dạy; đó là cơn ác mộng của các nhà giáo trẻ tuổi đi hành nghề lần đầu tiên.

Trường học đã thiếu mà thầy giáo cũng chẳng dư. Theo thông kê 1962-63 ta có 7.923 giáo-sư Trung học trong đó 2.272 người dạy trường công. Thứ xem trong số 2.272 giáo sư đó bao nhiêu người có huấn-luyện sư-phạm hay kinh-nghiệm trong nghề ? Trừ một số giáo-sư lão thành đầy kinh-nghiệm, đa số là giáo-sư trẻ tuổi từ 20,21 đến 30. Trong đại đa số giáo-sư trẻ tuổi có chừng 400 hay 500 xã xuất thân từ các Trường Đại-học Sư-Phạm. Các người còn lại gồm những thanh-niên mới có Tú Tài đi dạy vì sinh kế hoặc những sinh-viên mới có Dự-bị hay 1,2 chứng chỉ coi việc đi dạy giờ của họ như là một phương-tiện để tiếp tục việc học nên không mấy ai thiết tha với nghề có thể gọi là « tạm bợ », và tận tâm với bổn phận. Thiếu kinh-nghiệm hành-nghề vì không được huấn luyện, nhiều khi cũng thiếu một tư-cách cá-nhân. Vì trẻ tuổi bồng bột, vì vội ham sống cho bản thân nên ít người nghĩ đến trách-nhiệm và tác-phong của mình. Trong hàng ngũ giáo-giới lại có nhiều cấp bậc gây nên nạn chia rẽ rất trầm trọng. Nào là giáo-sư chính ngạ;ch, khê-ước, phụ-khuyết, bỏ túc, công nhật, dạy giờ... cho nên tại mỗi trường giáo-sư họp thành từng nhóm tùy theo tình-trạng hành chánh. Giáo-sư công nhật hay dạy giờ bị nạn người chánh ngạch hay khê-ước vì công việc và nhiều khi vẫn bằng cũng như nhau mà lương kẻ ít người nhiều. Thầy lương tiền ít, tương lai bấp bênh nên các giáo sư ngoại ngạch thường hay chán nản, chỉ làm cho qua ngày. Thiếu số giáo-sư chánh ngạch nhiều khi có thiện chí muốn cải tổ, xây dựng nhưng gặp đa số chống đối, lưng chừng, nên chẳng muốn làm gì thêm, cốt được an thân. Trước thảm trạng này, các vị giáo-sư lão thành thiết tha với nghề, dù muốn cứu vãn tình-thế đến đâu cũng không sao lay chuyển, xô dịch được khối người kia và sau cùng, chán ngán, thất vọng, đành thả lỏng buông xuôi mặc cho giông đời thế-sự...



# GIAO CHỨC ĐẠI HỌC ĐI SUỐI LỒ Ò

Nhật ký của HOÀNG VĂN GIÀU

L. T. S. Vào hạ tuần tháng 5 năm 1963, Bộ Quốc Gia Giáo Dục đã tổ chức một « trại huấn nghiệp » về Ấp Chiên Lược tại Suối Lồ Ò cho toàn thể giáo chức Đại Học Việt-Nam. Ý định này nằm trong chương trình của Bộ Quốc Gia Giáo Dục về năm 1963, và tuy đã gặp nhiều phản ứng mãnh liệt tại Viện Đại Học Huế, nhưng vẫn được tổ chức như thường. Trong tình trạng chấp tranh vô cùng căng thẳng giữa Phật giáo đồ và chính phủ đương thời, việc tổ chức « trại huấn nghiệp » này đương nhiên phải để lại nhiều dư âm trong lòng người tham dự, nhất là khi giáo chức đó lại là những Phật tử chân chính. Lớp Trường hân hạnh đăng lại nguyên văn thiên hồi ký của bạn Hoàng Văn Giàu, một giáo chức trẻ tuổi của Đại Học Văn khoa Huế, Đoàn trưởng đoàn sinh viên Phật tử Thừa Thiên đã rời Huế lên đường vào Suối Lồ Ò, tham dự trại « Nhân Trí Dũng » trong những ngày đấu tranh quyết liệt của đồng bào Phật tử Cố đô...

THỨ SÁU 24-05-63

Bản thỉnh nguyện của Phật giáo ngày 10-05 xuất hiện trong cuộc meeting lớn tại chùa Từ Đàm đã phân náo làm cho cái không khí giao động và căng thẳng ở Huế lắng xuống. Chúng mình còn chết điếng người khi được tin về cuộc họp báo giữa T.T. Ngô đình Diệm, Bộ trưởng Công dân vụ Ngô trọng Hiếu và phái đoàn Phật giáo Nam phần. Cả bọn nhao nhao hoang mang vì nghĩ rằng nước này thì Phật giáo sẽ lâm nguy mất.

Buổi họp chiều nay sôi động. Tất cả đều đồng ý phải làm một cái gì, bất cứ một cái gì để duy trì và duy động tinh thần đấu tranh và cảnh giác của Phật giáo đồ; chính mình cũng muốn đi lên được, nhất là khi nghe Kh. nói rằng : « các anh, các chị sợ chết hay sao ? Chỗ chết của chúng mình phải là ở đài Phát thanh đêm mừng tám. Hụt ở đó thì phải kiếm chỗ khác. Trước sau rồi máu của chúng mình cũng phải đổ mà ».

Nhưng đơn phương thì cả bọn biết làm chi đây. Các Thầy đang yên lặng. Và chúng mình còn phải yên lặng và nhẫn nhục để nhận định tình thế đến bao giờ nữa. Gần nửa tháng rồi chính quyền chưa có một thái độ nào đối với năm điều thỉnh nguyện của Phật giáo cả. Chưa vẫn bị canh giữ một cách công khai.

THỨ BẢY 25-05

Sáng nhận được giấy mời đến văn phòng. Tường gì, thì ra chuyện đi dự Trại hội thảo về Ấp Chiên Lược tại suối Lồ Ò — Thứ đức, một tuần lễ.

Định từ chối nhưng lại thôi. Huế vẫn chưa có việc chi để làm, ở nhà, chính quyền lại có cố làm khó làm để thêm đại thôi. Mình lại cũng muốn đi để dò xem thái độ của các giáo-sư Đại học Sài-gòn Đà-lạt thế nào đối với cuộc đấu tranh của Phật giáo. Thái độ dự dự của các giáo sư ở Huế đang làm cho tụi mình bức tức và chán nản. Phải chăng trí thức là những người không có phản ứng một cách hợp lý trước những bất công xã hội. Tình cảnh này thì Đại học Huế sẽ phá sản mất.

Dù sao mình vẫn hy vọng rằng một ngày nào đó tất cả các Đại học, các trường cao đẳng sẽ lên tiếng một cách bất lợi cho chính quyền. Và tất cả nếu có lên tiếng thì cũng chỉ lên tiếng theo chiều hướng ấy nếu tất cả không muốn phản bội lý tưởng nhân bản mà họ đang tự nhận lấy trách nhiệm để truyền bá. Nhưng chắc gì?... Những người suy nghĩ quá nhiều thường chỉ muốn đóng vai Hàn Tín lòn tròn cho yên thân. Phản ứng tiêu cực mà. Mình thấy bọn mình cô đơn quá trong cuộc đấu tranh này. Để còn xem...

Nhớ vợ chồng Nh. nhiều, định ghé thăm một chút nhưng lại thôi. Đền thăm thì mình cũng sẽ những lời chua cay mà thôi. Mấy bữa nay,

mình đâm tức bực, gắt gỏng vô lý vì không thể nào hiểu được rằng với những người đã hai mươi năm hoặc nhiều hơn nữa sống cho Phật giáo lại có thể đứng đưng và tìm cách lánh mặt trong những ngày biến động thế này. Mình có cảm tưởng những Phật tử đang có địa vị xã hội, phần đông, đều muốn giữ thái độ trung lập trong vụ này. May là họ chưa phản, chưa trở mặt để chỉ nhận rằng mình là « lương » là « theo đạo ông bà » mà thôi. Nhưng biết đâu...? Đã hần... Phật giáo không phải là đạo của những thanh niên như chúng mình, hoặc của tầng lớp người ít của, ít tiền, nhưng ngay từ hôm xảy ra vụ Phật Đản, mình đã linh cảm rằng muốn thắng thì Phật giáo không nên tin tưởng nhiều lắm vào những lớp người trung lưu, thượng lưu, trí thức. Mình vẫn ước mong là mình nghĩ sai.

CHIỀU

Họp đoàn để bàn giao công việc lúc mình vắng mặt. Kl. và B. tạm thay thế mình và Th. Không hiểu sao mình thấy buồn và lo lắng quá. Mình có cảm nghĩ như mình bỏ rơi anh em khi hữu sự. Một thì lên đường rồi, một mình... Cô đơn đến thế này sao ?

THỨ HAI 27-05

Mười giờ ba mươi tàu bay cất cánh. Cùng đi có rất nhiều giáo chức Đại-học Huế. Nhìn thầy mọi người vui vẻ, háo hức, mình có ý nghĩ là tất cả đang đi nghỉ hè, đang được xa Huế. Huế lúc này chẳng đang « nóng » quá, đang « khó chịu » quá là gì. Có lẽ mình đã quan niệm sai về giá trị và vai trò của giới trí thức trong hoàn cảnh này. Không khéo thì mình lầm lẫn giá trị thực của họ và giá trị mà mình muốn gán cho họ và mình cứ muốn phán đoán họ theo cái giá trị mà họ không có. Trách ai bây giờ. Tranh đấu phải là một dân thân hữu ý, chưa muốn thì đừng tìm cách kéo họ vào, trừ trường hợp quá cấp bách. Đôi khi quá xúc động, người cầm còn nói được nữa là. Mình ráng chờ đợi hoàn cảnh ấy. Và cứ cái đà này thì thế nào điều ấy cũng xảy ra cho coi.

Đền Sài-gòn thì đã trưa. Nóng quá. Bóng dáng của những người cảnh sát chiến đấu áo quần rằn ri « sát khi dăng dăng » đứng ở các ngã đường đền đình Gia Long lại làm cho không khí còn khó thở hơn ở Huế nữa. Hăm chín mới nhập trại. Mình còn một ngày để đi phở. Một mình.

THỨ BA 28-05

Suốt một ngày thăm viếng chuyện trò. Thì ra Sài-gòn này vẫn chưa biết chi lắm về chuyện ngoài Huế, dù vụ Đài phát thanh Huế xảy ra đã hai mươi ngày rồi. Phần đông đều tỏ ra hoài nghi, đều cố nghĩ rằng Phật giáo muốn « bé xíu to », rằng vụ đài phát thanh Huế chỉ là do Việt Cộng, rằng

chuyện đàn áp, kỳ thị mà Phật giáo đang chịu chỉ là chuyện mặc cảm. Thiên hạ ơi ! Phải chi cho họ được ăn lựu đạn, được ngửi mùi lựu đạn cay, được nằm vùi rống của cảnh sát, được các xe tăng lửa chạy như vịt giữa sân đài phát thanh tối hôm Phật Đản...

Có tiếp xúc, trò chuyện mình mới nhận thấy rằng, muốn sống còn, Phật giáo phải làm việc nhiều để cho quan điểm của Phật giáo được thừa nhận, được ủng hộ dù chỉ là tiêu cực. Ở đây, hình như, người ta chỉ nghĩ đến chuyện nhà cháy, sửa đường lên giá, chuyện dịch hạch; còn giới « đại học sĩ » thì hình như chỉ bận tâm về chuyện có nên hay không nên xin làm nhà ở làng Đại Học Thủ Đức. Sôi nổi thực.

THỨ NĂM 29-05

Hôm nay nhập trại. Đường Sài-gòn, Lồ Ò khúc êm khúc bụi. Khung cảnh trại xơ xác. Mây dầy nhà lá vách đất, mây cái quán ăn lèo tèo. Hình như họ muốn nhốt tất cả vào đây để có dịp nếm mùi vô sản một tuần hay chẳng. Công trại làm bằng cây gỗ sộ phổ trương ba chữ Nhân, Trí, Dũng, oai vệ. Mình nghĩ đến lý thuyết Cộng đồng nhân vị vui vẻ trẻ trung mà ông cô-văn-miền-nam thường rất thích nhắc đi, nhắc lại. Nhân trí dũng! đã có lần mình cãi với một giáo sư của mình về ba chữ này. Mình cho rằng chính quyền đang lợi dụng Không giáo và muốn Thiên chúa giáo hóa Không giáo. Nhân Trí Dũng là cái đỉnh chót vót của lý thuyết Tam nhân đang được đề cao từ khi có quốc sách Ấp chiên lược. Nhân trí dũng, mình cho rằng đó là ba mặt của Thiên chúa ba ngôi. Chính quyền có bắt chúng mình nhân vị hóa theo kiểu này thì cũng chẳng có gì lạ. Trong buổi đại hội La vang kỳ vừa rồi Giám mục Ngô đình Thực còn đòi dâng cả nước Việt-nam cho Đức Mẹ nữa là !

Mọi người kháo nhau đi sửa soạn chỗ ăn, chỗ ở. Trong đây tạm trú của mình, để tài chính là « mây ngày thì bề mặc » và « tiền phụ cấp trước định mấy trăm bây giờ trụt xuống chỉ còn năm chục ».

Không biết sẽ học, sẽ hội thảo cái gì đây. Thái độ nửa đùa, nửa thực chưa đi đã muốn về của mọi người cũng đủ giúp mình lường trước được kết quả.

Tôi nay tất cả họp lại tại hội trường. Thành phần dự trại gồm 197 người thuộc đại học Sài-gòn, Đà-lạt, Huế, Trung tâm Phú-thọ, Trường Âm nhạc kịch nghệ, trường Cao đẳng Mỹ thuật. Thành phần ưu tú của miền Nam đây. Ban giám đốc thầy có ông Nguyễn đình H., Trương văn Ch., Vũ quốc Th., và hình như có Thiệu tướng T. nữa. Ô. Th. diện bộ đồ thanh niên cộng hòa rất chi là

(xem tiếp trang 9)



# GẶN ĐỤC KHƠI TRONG

## CÂU CHUYỆN TIỀN CỬ

THUẦN HUY

Độc Đông Châu Liệt Quốc, không ai quên được cặp tri-kỳ Quán-Trọng — Bào Thúc. Thuở còn hàn-vi, hai người đi buôn chung với nhau, đến khi chia phần, Quán-Trọng thường lấy nhiều hơn, vậy mà Bào-Thúc-Nha không lấy đó làm phiền lòng. Có người chê trách chuyện đó, thì Bào-Thúc đáp : « Quán-Trọng vốn không phải tham tiền đâu; vì nghèo, cần tiền, nên lấy nhiều đó thôi ». Sau này, khi cầm binh chinh phạt, lúc ra trận thì Quán-Trọng đi trước, nhiều người cười rằng Quán-Trọng nhát gan, riêng Bào-Thúc nói : « Không phải Quán-Trọng nhát gan đâu, vì còn mẹ già nên phải giữ thân để nuôi dưỡng mẹ ».

Lúc đầu, Quán-Trọng tính việc thường hay sai lầm, bị người đời chê là bất trí, riêng Bào-Thúc nói : « Không phải Quán-Trọng bất trí đâu, vì chưa gặp thời đó thôi ! ».

Mấy lời đó của Bào-Thúc-Nha đến tai Quán-Trọng, Quán-Trọng buột miệng than rằng : « Sinh ta ra đây là cha mẹ, biết ta duy có một mình Bào-Thúc »

Về sau Quán-Trọng phò Công-tử Cũ, Bào-Thúc phò Công-tử Tiểu-Cựu. Hai công-tử tranh nhau ngôi vua nước Tề, Công-tử Tiểu-Cựu thắng lên làm vua tức là Tề Hoàn-Công. Biết Quán-Trọng là bậc kỳ-tài trong thiên-hạ, chính Bào-Thúc đã tiên-cử Quán-Trọng với Tề Hoàn-Công, mặc dầu Quán-Trọng đã có lần bán Tề Hoàn-Công suýt chết, lúc vua Tề còn là Công-tử Tiểu-Cựu. Nhờ đó ngôi Vương-Quốc nước Tề không phải thuộc về Bào-Thúc mà về tay Quán-Trọng. Quán-Trọng giúp Tề Hoàn-Công dựng nên nghiệp bá, uy-tín chân-động chur hầu.

Giúp vua Tề dựng nghiệp bá, đó là công của Quán-Trọng, nhưng biết người tài mà tiên-cử và biết nhường chức cho người tài, đó chính là giá trị của Bào-Thúc-Nha. Quán-Trọng tạo nên được sự-nghiệp hiển-hách, đó cũng là nhờ ở cái tài biết người của Bào-Thúc. Suốt đời Quán-Trọng đâu có quên ơn đó !

Vậy mà khi Quán-Trọng đau nặng, sắp lâm-chung, vua Tề thân đến bên giường bệnh, nắm tay hỏi về việc cử người thay thế, Quán-Trọng thở dài than : « Tiếc thay cho Ninh Thích ! » Ninh Thích là một nhà chính-trị có tài đã quá cỡ. Tề Hoàn-Công lại hỏi : « Trừ Ninh Thích ra, ta muốn dùng Bào-Thúc-Nha có được chăng ? » Quán-Trọng thưa rằng : « Bào-Thúc Nha là người quân-tử, song lo việc chính-trị không được, vì tính Bào-Thúc quá chú-trọng nơi sự thương ghét; thầy lành thì thương, thầy dữ thì ghét là phải, nhưng thầy phạm phải một điều dữ mà ghét cho đến già đời như Bào-Thúc, thì làm chính-trị không hay ». Vì vậy Quán-Trọng tiên-cử Thập-Băng, vì Thập-Băng « không thẹn hỏi kẻ dưới, ở nhà cũng chẳng quên việc công ».

Không tiên-cử bạn, mặc dù bạn là tri-kỳ, là ân-nhân, Quán-Trọng quả đã biết đặt quyền-lợi công trên cảm-tình cá-nhân. Đừng tưởng rằng đó là một chuyện dễ !

Nhưng đó là chuyện bên Tàu. Bên ta, cũng có một câu chuyện tiên cử lý-thứ không kém. Chuyện này, các em bé lớp ba đều biết : chuyện ông Tô Hiền-Thành.

Ông Tô Hiền-Thành làm phụ-chính dưới hai triều Anh-Tôn và Cao-Tôn nhà Lý. Lúc ông lâm bệnh nặng, có một viên quan là Võ Tán-Đường đem ngày châu-chức hầu-hạ, cốt ý nhờ Tô Hiền-Thành cử mình lên thay. Nhưng khi Hoàng-Thái-Hậu đến thăm, hỏi về việc cử người thay thế, Tô Hiền-Thành tiên-cử quan đại-phu Trần Trung Tá. Thái-Hậu ngạc nhiên hỏi ông sao không cử Võ Tán-Đường, Tô Hiền-Thành đáp một câu bất hủ : « Nếu Thái-Hậu hỏi người hầu-hạ, tôi xin cử Võ Tán-Đường, nhưng hỏi người giúp nước thì tôi xin dành cho Trần Trung Tá ».

\*\*

Sau ngày Cách mạng, nước Việt-nam cần rất nhiều người : trước đây là Thủ-Tướng, Tổng-Trưởng, Bộ Trưởng, bây giờ là Tỉnh Trưởng, Quận-Trưởng v.v... nói chung là những người cai trị dân. Cần người tài phải đi tìm. Đi tìm tài phải có chuyện tiên cử. Nhưng cái lời tiên cử ở nước Việt nam bây giờ hơi khác lời tiên-cử kiểu Quán-Trọng — Tô Hiền Thành ngày xưa. Ngày nay có nhiều kiểu tiên cử ngộ vô cùng, giá ông Quán ông Tô sống lại chắc phải cười đến chảy nước mắt. Chẳng hạn chuyện tiên cử Trần văn Lý tiên sinh.

Chuyện rằng : Một ngày nào đó sau cuộc « chỉnh lý » nội bộ 30-1-64, một số anh em học sinh — phần đông thuộc trường Văn-Hiền của ông P.N. kéo nhau đi biểu tình đã đảo De Gaulle. Chuyện này không có gì lạ, bởi vì biểu-tình đã thành ra cái « mốt » sau ngày Cách-Mạng, cũng như biểu-diễn « tuyết » là cái mốt của kỳ nữ Túy-Phượng. Anh em học-sinh của ông P.N. vác cờ, vác quạt, trương khẩu hiệu, biểu-ngữ, làm rộn cả khu phố đông dân nhất ở Sài-gòn. Chuyện này cũng không có gì lạ : khi người ta vừa thức dậy sau một giấc ngủ li-bì, người tathường vươn vai, đâm-dá lung-tung vào không-khí cho nó tỉnh người. Vậy thì trong khi ông P.N. đang vươn vai đâm đá như thế, bỗng ông ta phát giác ra rằng trong hàng-ngũ của mình có nhiều bộ mặt lạ lạ, trong số biểu-ngữ của mình có thêm những biểu-ngữ mới. Quái, bọn nào trà-trộn vào đây chóng thế ? Đó mới là chuyện lạ trong lịch-sử biểu-tình. Nhưng cũng chưa lạ lắm. Nhìn lên biểu-ngữ, người ta đọc thấy : « Yêu cầu nhân sĩ Trần văn Lý ra cầm quyền ». Chuyện này thì đích thực là chuyện lạ, một chuyện tiên cử hi-hữu nên ghi vào lịch sử để lưu truyền hậu-thế !

Câu chuyện lạ đó đưa đến một kết cuộc không có gì lạ cả, nghĩa là không làm ai ngạc nhiên : bọn người tiên-cử ông Trần văn Lý bị đánh tán-loạn, và biểu ngữ tiên-cử ông Trần văn Lý bị xé rách nát. Và ông Trần văn Lý vẫn cứ nguyên vẹn là « nhân sĩ » Trần văn Lý.

Có lẽ các người tiên cử kia chỉ nhắm ở một điểm : Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng cầm quyền chứ có phải ông Bão Đại hay Bão Long cầm quyền đâu ?

THUẦN HUY

## GIÁO CHỨC ĐẠI HỌC ĐI SUỐI LỔ Ổ

(tiếp theo trang 8)

hăng hái và thời sự. Bàn định lảng nhăng không ra làm sao cả. Mọi người ngáp ngáp, ngáp dài có lẽ vì đường xa mòi mệt. Minh chỉ thấy có một lúc không khí trở nên vui vẻ, đó là khi ban Giám-đốc báo tin mọi người sẽ được « free out » từ trưa thứ bảy đến chiều chủ nhật. Có người không nén nổi vui mừng nên vỗ tay vui vẻ như đang xem hài kịch. Ngày mai khai mạc, có ông Cờ vắn đến dự. Họ nói trông vậy như thế là chính phủ chỉ có một ông cờ vắn duy nhất mà thôi. Minh rất muốn nghe ông nói gì, nhất là xem thứ ông có thái độ nào đối với Phật giáo.

THỨ NĂM 30-05

Ngày khai mạc khóa hội thảo, khóa XII-2, chưa có tên như mấy khóa trước. Tảng sáng đã thấy công an và lính dấy trong trại. Hình như còn

có tiếng xe thiệp giáp chạy xa xa ngoài kia nữa. Một lúc thì mây ông Bộ trưởng lục tục đến. Ai cũng có vẻ cao ráo, hân hoan. Minh có cảm tưởng họ đang nghĩ rằng khóa hội thảo này là một công trạng lớn. Phải chi họ hiểu rõ tâm trạng của các dự thỉnh viên...

Ông cờ vắn đến. Lễ khai mạc bắt đầu. Thứ tục thường lệ. Có người nói, có người nghe, có người lơ đãng nhìn lên trần nhà. Nhưng không ai dám hút thuốc cho đến khi ông cờ vắn bắt đầu rút bao Salem ra châm hút.

Ông Viện trưởng Th. đọc diễn văn. Cũng là thường lệ. Nhưng có điều làm cho mình ngạc nhiên là đoạn gọi tên mở đầu. Là một người có chức vụ lớn, lẽ đâu ông không thông hiểu thứ tục nghi lễ ? Đại để ông mở đầu rằng « Kính thưa ông cờ vắn chính trị tại phú Tổng thông », rồi

« kính thưa ông chủ tịch Viện Bảo Hiên », kính thưa quý vị bộ trưởng v.v... Ông cờ vắn chính trị là gì trong hiến pháp mà lại đứng trước cả ông chủ tịch Viện Bảo Hiên, cả các vị Bộ trưởng...? Minh đâm hoài nghi chính mình nghĩ sai khi thấy ông chủ tịch Viện Bảo Hiên và quý vị Bộ trưởng ngồi tinh bơ, không chút khó chịu. Ông Viện trưởng cũng không quên nhắc đi nhắc lại nào là « thành kính tri ơn », nào là « kính cảm tri ơn » vì đã được chính phủ và ông Bộ trưởng Quốc gia giáo dục « cho phép ghi tên vào bản danh sách dự thỉnh viên khóa này ». Và ông cũng đã lễ độ nhận rằng « chúng tôi không bao giờ ngừng cố gắng tưởng rằng giáo chức đại học là một tầng lớp đặc biệt trong xã hội »... Lâm ly thật. Cảm động thật.

(còn tiếp)

HOÀNG-VĂN-GIAU



# TỪ Ý THỨC QUẬT KHỎI

của Hoàng Nguyễn Thùy Anh

Cách mạng 1-11 đã đưa thanh niên và riêng học sinh, sinh viên lên địa vị tột đỉnh trong những lớp người không cảm hứng dạn mà vẫn hành động với ước nguyện lật đổ một chế độ độc tài, cường sát.

Trong những tháng ngày đầu tranh vừa qua, những danh từ học sinh, sinh viên, thanh niên đã được nói đến như một kích động đau đớn và nguy hiểm đối với nhà cầm quyền. Chế độ cũ đã vụng về và lâm lẫm khi đã tự tạo ra những hành động có tác dụng đánh bật thanh niên ra khỏi cái cứ điểm học đường thoải mái, êm ấm, cầu an và lười biếng. Hết bao giờ thanh niên nghĩ đến chuyện « xếp bút nghiên » là nước có loạn, là chính quyền lâm nguy. Và nền đệ nhất cộng hòa, thay vì hô hào thanh niên cảm hứng giữ, thay vì động viên thanh niên phục vụ những kế hoạch xây dựng, phòng thủ, tài lại đã vô tình hay cố ý tạo cho thanh niên một cơ hội quên việc trường để nghĩ đến quốc sự với một ý hướng hết sức bất lợi cho họ. Nói như thế không phải là đệ nhất cộng hòa đã không biết chú trọng đến lớp người trẻ : những đoàn thanh niên, thanh nữ cộng hòa, bán quân sự... thầy cũng hùng hậu lắm trong những buổi lễ diễn hành. Nhưng các đoàn thể ấy chỉ là những con cạp giấy. Và đệ nhất cộng hòa cũng đã lắm khi nghĩ rằng có thể dùng những hứa hẹn quyền lợi bất công, dùng sự nhục nhã để sai khiến lớp người này, cũng như họ đã quên mất những phản ứng mãnh liệt của sức mạnh tinh thần nên đã thàng tay đàn áp cả một quảng đại quần chúng dám lay câu kinh, lời niệm làm khí giới chống lại súng đạn của cường quyền.

Trước đây bảy tám tháng, hai tiếng thanh niên thường làm cho người ta liên tưởng đến những từ ngữ chuyên môn diễn tả căn bệnh thời đại như : vai

thầy Quảng-Đức đã tự mình thấp sáng lên ở góc đường Phan đình Phùng — Lê văn Duyệt, cũng như những vụ đánh phá chùa chiềng độc nhất vô nhị trong lịch sử của một dân tộc đang được cái hân hạnh sống trong triết thuyết nhân vị duy linh vui vẻ trẻ trung này, đã là những hồi còi báo động đủ làm cho thanh niên sực tỉnh giấc mơ. Lý tưởng và tiềm lực của thanh niên choàng dậy như cơn hồ dữ. Những con người dài lưng tồn vài bây giờ đã ý thức được rằng ít ra mình cũng có thể làm một cái gì, phải làm một cái gì. Những thiếu nữ yếu điệu, những nàng công chúa ngủ trong rừng, cũng choàng tỉnh thức để nhận thấy đôi gót guốc Đakao bằng nhôm, vạt áo dài tha thướt ( để đựng đá ) bây giờ thực có ích lợi, và thái độ bất bạo động đây can đảm của những cánh hoa hồng sớm nở tối tàn như họ lại càng ích lợi và nguy hiểm hơn, hữu hiệu hơn trước những họng súng, lưỡi lê, vòi rồng, lựu đạn...

Theo một nghĩa nào đó, những viên gạch, đá, những tờ truyền đơn, những lời kêu gọi, những tiếng la ó, đá đảo, những xe cây đẩy áp thiếu nữ, thanh niên lại mạnh hơn những quả plastic, hoặc những họng súng độc ác, vô tình của chế độ cũ. Người ta không mấy ngạc nhiên khi thấy rằng những người trực tiếp tham dự vào cuộc vận động của toàn dân vừa qua, phần đông, là đàn bà, ông già, và từng lớp thanh niên, sinh viên và học sinh.

Chế độ cũ sụp đổ, thanh niên thở phào sung sướng vì đã nhờ được cái gai nhọn khỏi mắt, Thanh niên đã thực hiện được cái mục đích gần của mình : đạt được cái khởi điểm thuận lợi để xây dựng một xã hội tự do, công bằng, hợp với lý tưởng thanh niên. Uy tín và thanh sắc của người thanh niên gia tăng, và đây lại cũng chính là lúc một biến trạng mới xuất hiện trong

Nguyên nhân thứ nhất như đã nói trên là hoàn cảnh đã kích thích năng lực và ước vọng của thanh niên giải tỏa một cách thặng dư; cộng bởi những dồn ép, cảm nín bấy lâu đang được giải tỏa, người thanh niên đã có một phán đoán giá trị quá cao về vai trò của mình, và nhất là khiến cho người thanh niên nghĩ rằng mình sẽ có tội nếu còn đứng ra ngoài hoàn cảnh.

Thứ hai, điều đau đớn mà chúng ta phải nhận là trước đây thanh niên tuy có hăng say hoạt động thực nhưng phần đông lại không có một lý thuyết chỉ đạo vững chắc khả dĩ khiến họ bền tâm trí chí hy sinh. Họ có một định kiến chân xác, một mục đích gần là phải đập đổ chế độ cũ vì chế độ này đi ngược lại những quyền lợi tối thiểu của con người, nhưng họ vẫn chưa có một ý niệm rõ rệt về hoàn cảnh sắp đến, cũng như họ chưa tiên liệu được những hình thái và phương thế để xây dựng một xã hội để bù vào cái khuôn mẫu của xã hội cũ mà họ nhằm đã phá. Tức giận thì phản ứng và người thanh niên, ít mấy ai chịu bận tâm về những điều sẽ đến. Họ có một lý thuyết phá hoại mà không nắm vững, không có một lý thuyết xây dựng rõ rệt, vững chắc, nói thế khác, họ không có một « tín lý » để hành động. Và hành động của thanh niên trong quá khứ phần nhiều chỉ là một hiện tượng tức nước vỡ bờ. Vì không có một đường lối chung, một đối tượng chung trong ý chí xây dựng cho nên léc bắt tay tiếp tục công việc dĩ nhiên là khó mà đoàn kết. Chế độ cũ không còn nữa, đối tượng đập phá không còn nữa, hình ảnh tương lai lại không hợp nhất, không đủ yếu tố thu hút họ hoàn toàn nên bất đồng quan điểm là điều tất nhiên. Đó là chưa kể sự kiện thiếu hụt ấy đôi khi còn làm cho thanh niên trông trải, lạc lõng. Cảm thức này lại càng tăng tiền khi những tiềm năng được giải tỏa trong những tháng

## ĐẾN HIỆN TƯỢNG BỘ LẠC CỦA TỪNG LỚP THANH NIÊN HIỆN TẠI

gây cô đơn, nỗi buồn thế kỷ, sáu vạn cô, chán mửa, nôn mửa, phi lý, tự tử, phản kháng... Và đã có thời người ta phải nghĩ rằng thanh niên, ít nữa là ở thành thị, là những đồng phần bốn cho cái chủ nghĩa Hiện sinh bị giải thích một cách dễ dãi, nông cạn với những công thức « sống phi lý và chết cũng phi lý », il est là, comme-ça, bêtement ». Cái chủ nghĩa hiện sinh dễ dãi ấy đã biến thành một thứ thời trang, một lối biện chính đầy đủ, hợp lý cho cái tâm trạng cầu an, chán rã và thường là rất bốc đồng của thanh niên « ăn no bỏ cọi ». Không có chi khỏe bằng lười biếng, không có chi sung sướng bằng thầy mình lười biếng một cách hợp lý. Và vì trót nghĩ mình « đầu thai nhầm thế kỷ » cho nên thanh niên thị thành phần đông là học sinh, sinh viên đã bình yên an giấc ngàn thu giữa nghĩa địa bằng cấp, sách vở, lòng vẫn tâm niệm rằng mình đang là những đồ đệ trung thành của SARTRE, của C. ROSSET, những teenager của các phong trào Demisel, Beatnik ở một phương trời xa xăm nào đó. Hoặc nếu không thì cũng cố gắng học lầy, học đê, cố dợt cho được mảnh bằng, cố chen chân vào đại học để được xưng danh là đại học sĩ với đời trong những chiều ngênh ngang bát phở với bộ complet thàng nếp, với điều thuộc lá lẽ trên môi, hay với một đồng dollar tồn ten trước ngực. Nhạc điệu và lời ca của những bản « Đường chiều », « Bước chân chiều chủ nhật » trở thành một thứ chân lý thời đại.

Nhưng rồi tiếng súng tiếng lựu đạn ở Đài phát thanh Huế, những gương mặt phờ phạc của học sinh sinh viên, thanh niên tuyệt thực trước sân chùa Từ Đàm, những hàng kẽm gai lỳ lợm dằng dấy thành phố, những bộ mặt căm sát chiến đấu sát khí đằng đằng soi, và nhất là cây đuốc thịt người sáng chói mà

thanh niên khiến người ta phải chú ý.

Một vài bằng chứng khiến người ta lo ngại rằng khỏi thanh niên hăng say trước đây bây giờ đang bị giảm nờ, không phải vì lười biếng, cầu an ngái ngủ, nhưng vì cái năng lực và ước vọng của thanh niên lúc này được giải tỏa một cách quá thừa thãi. Học sinh và sinh viên bây giờ đôi khi đã vô tình dựa vào quá khứ để tự gán cho mình một vai trò quá cao, quá quan trọng trong xã hội. Ai cũng lăm le vượt khỏi vòng cương tỏa của học đường để tiếp tục cái nhiệm vụ cách mạng, mà họ đã tự ý dân thân trong những tháng ngày trước. Trước họ thường còn nghe nhau, đồng lao cộng tác với nhau — vì trong uất ức, lo sợ người ta rất dễ đoàn kết — nhưng bây giờ thì không ai chịu nghe ai nữa; ai cũng muốn lãnh đạo, ai cũng muốn tự làm cánh én cô đơn đi tạo mùa xuân thế hệ; hết nhóm này đến nhóm khác, hết khối này đến khối kia, hết đoàn này đến đoàn nọ lần lượt xuất hiện nhiều khi chỉ như những cái pháo tịt ngòi. Sự kiện này khiến người ta liên tưởng đến tinh thần bộ lạc, đến khuynh hướng tù trưởng xưa kia. Các tuyên ngôn, lời kêu gọi lần lượt xuất hiện, và mai đây chắc sẽ còn nhiều tuyên ngôn, lời kêu gọi khác, cũng hội đủ đại diện của những tầng lớp thanh niên, học sinh các trường, sinh viên các phân khoa...

Trước hiện tượng này có người sẽ chua chát nói rằng thì có gì lạ, tụi trẻ vẫn tự ái cá nhân xằng, vẫn thích « dợt le », vẫn thích xôi thịt, vẫn còn tinh thần tầng Bòm, vẫn thích làm cha thiên hạ nên mới có chuyện này xảy ra. Nhưng đó chỉ mới là một lời lên án vội vàng chứ không phải là một cách giải thích. Chúng ta vẫn phải tự hỏi tại sao lại có thể có hiện tượng « bộ lạc » tàn mác ấy.

ngày vừa qua vẫn còn đó — chưa dùng hết — đang tiếp tục thúc đẩy họ hoạt động.

Nguyên nhân thứ ba là thiếu những nhà lãnh đạo thực tài, thiếu cán bộ. Điều kiện cần thiết để quy tụ thanh niên là phải có người tài trí nổi bật và những chân tay đắc lực, bình dân, gần gũi với thanh niên. Điều ấy chúng ta phải nhận bây giờ đoàn thể nào cũng thiếu, hoặc cách này hoặc cách khác. Nhìn lại quanh mình, thanh niên chẳng thấy ai hơn hẳn mình cả, nhất là trong giai đoạn vừa qua, nhiều thần tượng của họ đã làm cho họ thất vọng vì nhiều nguyên do. Về lãnh tụ, thì thường có hai loại, một do xứ sở đào tạo nên, một đi lang thang ăn bám ngoại quốc cả bao nhiêu năm nay bây giờ đang lờ mờ trở về. Loại thứ nhất đắc dụng nhưng hiểm họa, loại thứ hai nhiều nhưng chẳng mấy ai thực sự tin cậy vì e ngại cái thiện chí sẵn sàng rút lui khi động tịnh của họ. Rồi những kẻ gần gũi thanh niên, nhất là học sinh, sinh viên lại phần nhiều cũng bất lực không điều khiển nổi họ, bất lực vì chính thái độ cầu an, yếu đuối và nhất là thái độ sợ thách đố với hoàn cảnh — là điều kiện cần thiết để cho thanh niên phục và tin tưởng — của họ. Hạng người này lại có quá nhiều mặc cảm, nên đã tự làm « mất giá » mình trong quá khứ cũng như hiện tại.

Nguyên nhân thứ tư là thanh niên nói chung bây giờ đang được quá nhiều đoàn thể chiều cò, những đoàn thể trước đây đã thu mình yên lặng vì hoàn cảnh bây giờ đang cho phép xuất đầu lộ diện để gỡ gạc. Tinh trạng đảng phái cạnh tranh dành dợt thanh niên đang diễn ra một cách vui vẻ, hào hứng như một cánh chợ có nhiều người quảng cáo thuốc cao đơn hoàn tán.

(xem tiếp theo trang 11)



# Một vài cảm nghĩ về Đại hội THỂ THAO VÀ ĐIỀN KINH sinh viên toàn quốc năm 1964

của VÕ ĐÀO

Ba tháng hè qua đi trong cay đắng cảm hờn của lớp người trí thức đời với thời cuộc, niên khóa 1963-1964 bắt đầu với nhiều mặc cảm tự ti của tầng lớp sinh viên với những chuỗi ngày còn sót lại của một chế độ độc tài thối nát.

Tiếng súng Cách Mạng bùng nổ, giới sinh viên Huế như vừa thoát khỏi một giấc mơ kinh hoàng với những hình ảnh ngàn năm không mờ xóa, mọi người vui vẻ đến Trường với nhiều ước vọng tương lai.

Những khuôn mặt quen thuộc của gia đình Thể thao sinh viên Huế bắt đầu tìm đến nhau với những bộ mặt hân hoan, những nụ cười cởi mở, Thầy Nguyễn Hữu Trí, một vị giáo-sư không những chỉ hướng dẫn sinh viên trên đường học vấn mà còn là nhà diu dắt gần gũi mật thiết với anh em thể thao đã bắt đầu tiết lộ nguồn tin làm xôn xao dư luận: — Dự nghị Vận-động hội Thể-thao và Điền-kinh Sinh-viên toàn quốc 1964 sẽ được tổ-chức tại Huế một ngày gần đây.

Tin vừa loan ra, mọi người ghi nhận với nhiều thiện chí. Ban tổ chức cấp tốc thành lập, một Văn-phòng thường trực được đặt tại Trụ sở Cầu lạc-bộ Thể-thao Sinh-viên Huế, ở đó hàng ngày người ra kẻ vào hết sức tấp nập, mọi người đều hân hoan trong bước đầu của một sứ mạng Thể thao lịch sử. Một sớm một chiều những Tiểu ban được thành lập, mỗi một bộ môn thể thao hay một phần hành công tác được đảm nhiệm bởi một vị Giáo sư hoặc một sinh viên có khả năng. Có gần gũi Ban Tổ-chức trong thời gian đó, người ta mới thấy thể nào là tinh thần trách nhiệm cũng như lòng hy sinh vô bờ bến của những người hữu trách. Khắp các ngõ đường của thành phố Huế

những biểu ngữ, bích chương cổ động cho Đại-hội được trưng bày khắp nơi.

Thời gian qua, sau một vài trở ngại, về thời cuộc, tuần lễ Đại-hội đã đến trong hân hoan mong đợi của mọi người. Buổi lễ khai mạc đã cử hành một cách vô cùng trọng thể và tưng bừng. Ở đây người ta ghi nhận sự hiện diện của Quý Ông Tổng-trưởng Quốc gia Giáo-dục, Tổng-trưởng Xã-hội, Ông Đặc ủy Thanh-niên Thể-Thao, Thiều-tướng Tư lệnh Vùng I chiến-thuật, Linh mục Viện-trưởng Viện-Đại-học Huế, các đại diện ngoại-giao-đoàn cùng một số đông khán giả bao chật Vận-đống-trường Tự-do. Có thể nói chưa có một cuộc tổ chức nào quy tụ đông đảo sinh viên và học sinh như vậy. Đặc biệt nhất là tuy với hình thức một cuộc trình diễn thể thao, nhưng hàng ngàn màu áo nữ sinh đã tràn ngập khán đài. Trong không khí tưng bừng hào hứng, Linh-mục Viện-trưởng Đại Học Huế, trong bài diễn văn đã bày tỏ nỗi niềm hân hoan thân quan khách và đồng bào tham gia đông đảo, Cha cũng không quên nhấn mạnh đến tính chất đặc biệt của Đại-hội năm nay được tổ chức trong tinh thần Cách-Mạng, đồng thời đề cao ý hướng Khỏe để phụng sự, chiến đấu và chiến thắng. Người ta thấy bước đầu của tuần lễ Đại-hội, Ban tổ-chức đã thành công trong buổi lễ khai mạc. Mọi người ra về với nhiều ngạc nhiên thích thú. Sau lễ khai mạc, các lực sĩ Sinh viên toàn quốc lần lượt thi thố tài năng; các bộ môn được khởi tranh khắp các địa điểm trong thành phố, đi sâu vào kết quả kỹ thuật, người ta ghi nhận sinh viên Sài-gòn tỏ ra xuất sắc, sinh viên Đà-lạt nhiều cố gắng, trong khi đó Sinh viên Huế, có lẽ vì ảnh hưởng của những tháng mưa dầm,



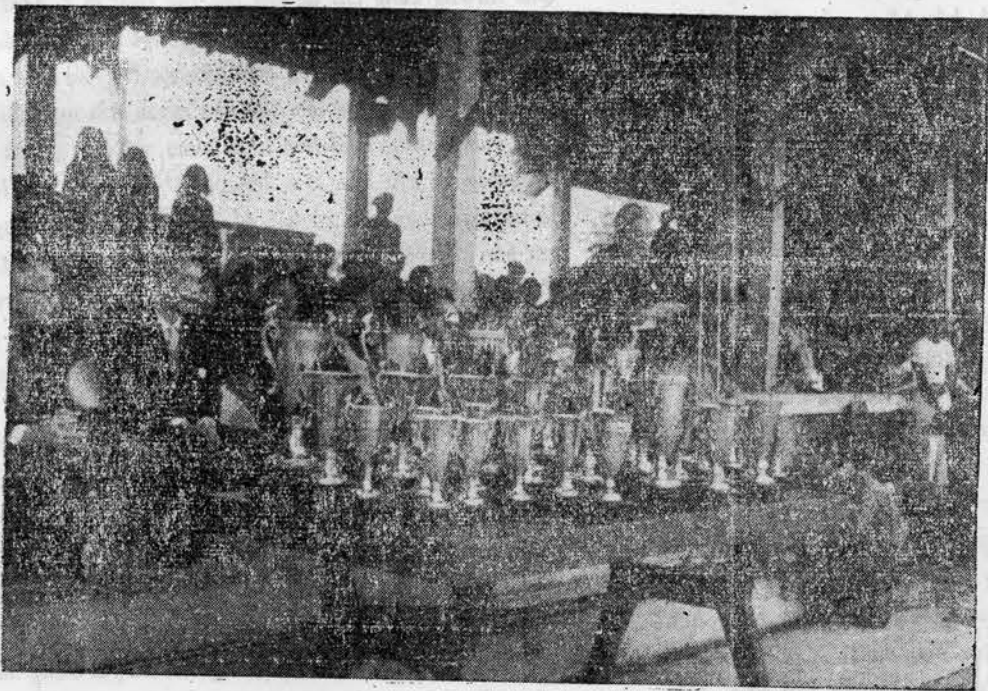
Ông Tổng trưởng Quốc gia Giáo dục long trọng tuyên bố khai mạc Đại hội Thể thao và Điền kinh sinh viên toàn quốc.

đã tỏ ra sút kém. Ngoài những giờ ganh đua trên đấu trường sân cỏ, anh em lại đoàn tụ dưới mái trường Y-khoa, ở đó với những phương tiện sẵn có của Ban Tổ-chức, anh em đã sống một cuộc đời tương đối đầy đủ từ thể chất đến tinh thần.

Một tuần lễ trôi qua như trở bàn tay, thâm thoát đã đến ngày bế mạc. Khỏi đi càng vui vẻ huyền não bao nhiêu, kết thúc càng ngậm ngùi li biệt bấy nhiêu. Dưới sự chủ tọa của Thiều-tướng Tư-lệnh Vùng I Chiến-thuật, lễ bế mạc đã được cử hành hết sức trọng thể. Trước khán đài chính, các phần thưởng gồm nhiều cúp giá trị, những huy chương vàng, bạc, đồng được trưng bày la liệt. Khán giả đã đông càng đông hơn vì hôm đó là một chiều thứ bảy, lại có trận cầu hứa hẹn giữa sinh viên Huế và Đà-lạt. Tuy mang nhiều mặc cảm với những thành tích sút kém, nhưng kết quả về vang của chiến thắng 4-0 trước đoàn cầu Đà-lạt, Sinh viên Huế cũng như toàn thể khán giả có mặt đều tỏ ra thích thú hân hoan. Nói rằng tuyên thủ bóng tròn sinh viên Huế đã đem lại sinh khí cho giới mộ điệu cũng như Ban Tổ-chức kẻ ra không quá đáng vậy.

Trong niềm hân hoan đó, Giáo sư Nguyễn hữu Trí, Trưởng Ban Tổ chức đã bày tỏ lòng tri ân đối với các cơ quan chánh quyền đã giúp đỡ ban Tổ chức trên mọi phương diện trong đường lối tổ chức cũng như các vị hảo tâm đã có nhã ý gởi các tặng phẩm để cho phần thưởng được thêm dồi dào...

VÕ ĐÀO



\*

Linh mục Viện trưởng Viện Đại Học Huế đọc diễn văn khai mạc Đại hội và Điền kinh sinh viên Toàn quốc 1964

## TỪ Ý THỨC QUẬT KHỜI...

(tiếp theo trang 10)

Đảng nào cũng cam đoan mình ái quốc, chủ trương tự do dân chủ cũng như người quảng cáo nào cũng cam đoan thuốc mình trị bá bệnh. Có lẽ thời gian sẽ chứng minh môn thuốc nào hay cũng như sự chứng tỏ phải chăng đảng phái đời với hiện trạng và nề nếp sinh hoạt quốc gia là một giải pháp chính trị hữu hiệu? Nhưng đó là chuyện tương lai, hiện tại tình trạng đảng đảng tranh vẫn là nguyên nhân tạo nên cái khuynh hướng « tù trưởng » trong thanh niên hiện tại.

Ngoài ra còn có những nguyên nhân khác, chẳng hạn như mặc cảm của những người hữu tín tạo nên bởi sự sụp đổ của chế độ cũ, chúng ta khởi cần phải

nói nhiều cũng như chúng ta không đặt vấn đề hạ tầng thanh niên vô định hình, cho đến bây giờ vẫn còn ngái ngủ, vẫn còn khư khư ôm lấy cái mộng dục mãnh bằng che thân, âm cất mà quên mất rằng giá trị của con người thời đại, nẩy chừa hẳn là bằng cấp, và nhiều bằng cấp bây giờ đang bị phá giá như đồng quan kim của Trương thông chế năm 1948.

Thanh niên hiện tại đã ý thức được cái khuynh hướng « bộ lạc », những nguyên nhân của khuynh hướng ấy chưa? Thanh niên hiện tại đã ý thức rằng tinh thần Lương sơn Bạc, đàn đúm chia rẽ sẽ tàn phá và phung phí oan uổng những tiềm năng của họ chưa?

Nếu có thì thanh niên phải làm gì, phải được hướng dẫn như thế nào? Câu hỏi ấy trước tiên, thanh niên và riêng học sinh, sinh viên phải tự trả lời lấy, cũng như những bậc đàn anh của họ trả lời, phải giúp họ giải quyết, giúp họ để họ có thể sử dụng năng lực của họ một cách hữu hiệu và lợi-ích cho nước nhà chứ không phải giúp họ như người ta « giúp » con tốt qua sông để áp đảo quân của đời thù trên bàn cờ chính trị, bè phái.

HOÀNG NGUYỄN TÙY ANH

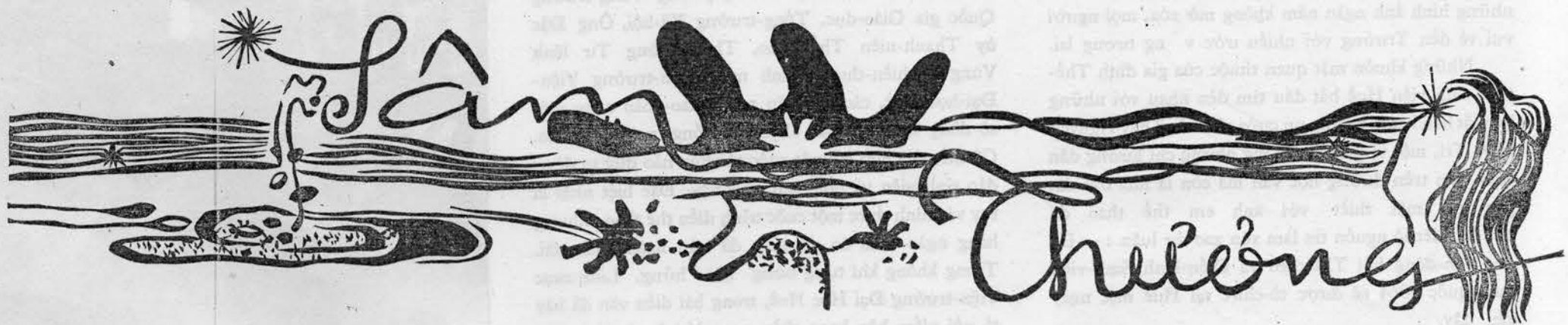


## TRUYỆN DÀI

nhất lễ

nơi bức tường trước mặt. Từ này đến giờ hẳn vẫn ngồi xồm xĩnh, chừ đứng dậy hẳn mới thấy đau ran cả hai chân, cả hông, cả lưng và choáng váng cả đầu óc. Hẳn lết tới nơi bức tường từng bước một. Chỉ không hơn một thước mà hẳn thấy quá xa. Người hẳn luối đi vì cơn đói hành hạ. Nhưng mà hẳn không thấy còn đói nữa. Ý đói không còn với hẳn, giữa hẳn và thân hẳn như có một sự ly khai. Có thể như thế được không? Hẳn cũng không buồn tự hỏi. Mùi bùn của đồng lầy Nam bộ. Nước vàng đục của sông Cửu Long. Hẳn thấy những nét vắn vèo của con tàu chạy khi qua khỏi Cáp : nhưng lại thấy trên tường ! Có lẽ nào, hẳn đứng sững ! Chạm trán với bức tường, hẳn thấy một bàn tay, đầu một bàn tay đủ năm ngón, đủ lòng bàn tay, rồi từ bàn tay xuất phát ra từng đường chạy ngoằn ngoèo như những dòng suối trên một sườn đồi hoang vu. Năm dòng suối : nét thắm đậm nâu lại, đặc lại, tanh tanh,

chan hòa, có nước sông xanh, có cầu nắng trắng, có cây nghiêng mái tóc, có nụ cười của mặt trời, có tốc độ của những chuyến xe, từ chiếc xích lô đùng đùng, chiếc xe đạp nhẹ nhàng, chiếc vélo cuồng loạn, chiếc xe buýt nặng nề đến những ngạo nghễ của những chiếc xe nhà mà hẳn thấy toàn xa lạ ! Bức tường : ngày Thứ Sáu giờ đây hẳn chỉ còn một bức tường ! Hẳn chỉ có một bức tường. Vô lý. Hẳn nhìn quanh, hẳn thấy còn thêm được hai bức tường, một tấm cửa, một nền xi măng rỗ hoa, một cái thùng thiếc đựng phân và nước tiểu ! Vật thể hẳn chỉ còn với vật thể và còn trong vật thể? Nơi đây hẳn phải lòng quê mà hẳn thấy chật hẹp? Con người hay hẳn cũng hay hiểu lầm, hay vội vàng phán đoán như tất cả mọi người. Hẳn không bao giờ tự đặt mình hơn kẻ khác mặc dù hẳn biết hẳn có thể khác ở nhiều phương diện. Nhưng không đặt mình hơn kẻ khác là hẳn muốn



**T**ường với lỗ : vết hẳn đã thâm xỉ như làn da đã bị nhiều vết thương. Hẳn vừa cúi nhìn thân hẳn trần truồng, rồi nhìn lên bức tường cũng héo khô như hẳn. Hẳn nhớ nước Cửu long, đồng lầy Nam bộ, quê hương khi con tàu đưa hẳn trở về. Mưa bên ngoài từng cơn nhỏ, thứ mưa đông mùa hè sao nay tràn về ban mai và thấm tận ban chiều? Tháng tám dương lịch, đầu tháng bảy ta mà hẳn thấy lạnh co ra. Phải chăng vì hẳn ở trần, ở lỗ? Hẳn nhìn chung quanh không rõ lắm, vì mắt hẳn kém mà lại mất gương, một phần nữa cũng vì không còn ánh sáng. Tự nhiên hẳn thấy thêm ánh sáng vô cùng. Hẳn rùng mình từng cơn, và bắt đầu ho khan khan như những người nghiện lâu ngày đang bắt đầu thêm thuốc. Hẳn chỉ thêm sùng và thêm tự do. Hẳn nhìn tâm cửa lim tòi thẳm. Cánh cửa to dày trịch, hẳn thấy còn có cả một bề sâu ! Bề sâu của cánh cửa ! Trong bề sâu ấy hẳn thấy như một xoáy thang ốc cứ kéo tận vô biên, như một đáy giếng không bao giờ có nước. Càng xuống càng thấy trông không đen thẳm, càng ớn lạnh mà càng khát, và càng khát càng không thấy được mặt nước tìm tòi ! Hẳn cúi đầu, tóc xòa dài trên trán như không còn vương lấy một ý nghĩa thể nào về hiện hữu : tóc buông xuôi, nhưng trong đầu hẳn, óc não hẳn liệu đã chịu buông xuôi chưa ?

Hẳn nghe tiếng gõ cửa từ bên cạnh, hẳn cô trần tỉnh để tìm về phía nào, vì vang âm của tiếng gõ đến từ mọi phía. Hẳn chưa định một hướng nào cho âm thanh thì tiếng gõ cũng vừa dứt. Hẳn lại sa vào cô tịch, hẳn chìm vào trong hui quạnh, hẳn thấy như bùn dâng tận cổ, và một mùi hôi hám xông ra ! Hẳn đảo mắt nhìn, nhưng mắt hẳn có thấy gì hơn ngoài hẳn. Mùi hôi có lẽ chính từ nơi hẳn mà ra ! Hẳn không còn tách biệt hẳn với mùi hôi, nhưng ý thức hẳn vẫn còn cố tìm tách biệt. Hẳn không thấy chi hôi, thì hẳn đang là cái mùi đó của hẳn ! Hẳn nhớ nước Cửu long, đồng lầy Nam bộ, quê hương, khi con tàu đưa hẳn trở về. Chuyện đi về đang tới đích. Bây giờ mới thật là đích của chuyện về; nước Cửu Long, đồng lầy Nam bộ chỉ là những phiến cảnh của quê hương : giờ đây hẳn mới thấy lòng quê chật hẹp. Hẳn có nhận định lầm không? Quê hương phải bức tường lỗ với? Hẳn đứng dậy, đi tới

năm dòng suối máu đang tìm chỗ chảy trôi. Chảy về đâu? Đây có là một đại dương bằng máu? Hẳn rợn người và thấy chân không. Hẳn khoát tay chung quanh để biết được đang đứng ở trong không khí. Hẳn không đứng trong biển máu, hẳn có ý thức vị trí của hẳn, mắt vẫn in sâu vào những nét thắm trên tường... Hẳn thấy cuộn cuộn chảy, nước Cửu Long, đồng lầy Nam bộ, tất cả đều chảy trên tường và tất cả đổ rục lên bằng máu, màu máu, sóng máu, biển máu, đại dương ngập máu trên một bức tường !

Mưa bên ngoài xối xả, hẳn bỗng nghe tiếng ai gọi : « Vinh ơi ! » tiếng quen lắm, vọng vào, lọt qua được bức tường dày bit, tiếng dội vào cửa rồi vang âm truyền lên như lọt vào đáy giếng sâu ! « Vinh ơi ! », rồi những tiếng « Vinh ơi ! » cứ kéo dài, vọng mãi, lan truyền trong im lặng, trong cô đơn của hẳn. Có tiếng sét nổ trên trời, những lần chớp vụt cho hẳn thấy về hẳn. Hẳn không tỉnh mò cũng không mà, người hẳn toàn một màu nâu lẫm lẫm. Hẳn thấy mình cũng lẫm lẫm với chính mình xa lạ, hay chính hẳn quá thật mà hẳn thấy rằng xa. Giữa hẳn trước và hẳn chừ đây, cái nào là đích thực? Hẳn thấy khó phân biệt và cũng không còn đủ sáng suốt để mà phân biệt. Hẳn nghe mà chỉ thấy im lặng. Nơi tâm cửa có một cặp mắt đang quan sát từng cử chỉ của hẳn, tâm cửa có một lỗ vuông nhỏ độ bốn phân, có chân song mà hẳn gọi là miệng giếng. Ngoài kia tối thẳm, cặp mắt nhìn vào, thấy hẳn quay mình thì cặp mắt cũng biến mất. Hẳn thấy mắt chân đứng tuy hẳn vẫn đứng yên giữa sàn nhà. Nền xi măng rách tả tơi, lỗ chỗ nhiều bột vôi và xi măng cùng gạch vụn, đủ lót cho hẳn một thứ bàn chông mỗi lần đặt lưng nằm xuống ! Nhiều tiếng sấm âm vang rồi dội lại trên chân song cao ngất : hẳn không đoán ra là mây thước hẳn không nhìn rõ trước mắt nên mắt luôn cả sự phỏng đoán về chiều cao. Hẳn thấy muốn tiêu và tự nhiên đi về một góc. Nơi ấy có cái thùng dầu hỏa đã hoen rỉ, hẳn làm cái việc đó như một con vật, một con chó, một con heo. Nhưng hẳn thấy còn đủ lương tri để đi tiêu tiện vào một cái thùng rỉ nước, và nước ấy đêm ngày chảy vòng vèo trên nền xi măng mà hẳn đặt thân nằm ! Mây ngày rồi, hẳn nhớ ra là Thứ Sáu, phải hẳn chưa quên Thứ Sáu, những ngày Thứ Sáu tìm thắm cả thời gian. Không gian trong ánh sáng với hẳn là cả một hạnh phúc

tìm tới với kẻ khác trong cái thế bình đẳng làm người ! Hẳn chỉ là một con người ! Và giờ đây hẳn mới thấy hẳn toàn vật thể ở giữa một cánh trống trơn mà vật thể càng làm rõ hẳn-vật-thể ra. Hẳn đau xót trong lòng, không phải cái đau xót đầu tiên, nhưng chính cái đau xót về tất cả những gì đã đau xót. Hẳn nhớ nước Cửu long, đồng lầy Nam bộ, quê hương khi con tàu đưa hẳn trở về... Quê Hương? Quê hương đâu mà hẳn nhớ? Cánh đồng Nam bộ, thành phố Sài Gòn, cả dải đất miền Trung thẳng theo Thái Bình Dương cho đến miền nam lục địa Trung-Hoa, phải chăng đó là quê hương của hẳn? Quê hương cũng chỉ là vật thể thể thôi ư? Một cánh đồng, một dãy núi, một dòng sông, một bờ biển, các giới hạn cho hẳn một quốc gia, một dân tộc? Hẳn nghĩ e rằng chưa phải, đã nhiều lần hẳn còn muốn tìm một cái khác hơn mà từ thuở nhỏ hẳn khát khao, mà hẳn gọi là Tinh Thương và khi hẳn lớn lên, biết suy tư, hẳn lại gọi là cái nội dung của xứ sở, cái chất sống của con người, cái bản thể của những gì gọi là hiện tượng. Bức tường đứng trước mắt, hẳn thấy cả một nếp sống ở trong ! Mùi mốc bay ra từ những vết thương ghê lở của gạch, của vôi, cho hẳn cảm thấy đang đứng trước một thương binh chưa hẳn xong những miệng sẹo !

Từ một hiện thể buồn nôn, hẳn đang thấy, chỉ thấy buồn nôn cho sự vật. Hình như hẳn có những phút quên mình đến mất mát, vì hẳn vẫn sống cho một cái mình thoát xác, không phải là con người thể chất của hẳn trong căn phòng. Thì cứ gọi đi là căn phòng cho dễ chịu. Hẳn cố nghĩ vậy mà vẫn không thể được. Cũng tường, cũng cửa, cũng chân song, cũng nền xi măng, có khác chi bao nhiêu căn phòng khác, và dù có bé nhỏ đến đâu, sao không thể gọi được đó là căn phòng? Hẳn cố tìm một an ủi mà không thể được. Căn phòng là một ý niệm có tự do; khi cái ý niệm đó không còn bao hàm tự do nữa thì căn phòng đang trở nên một cái khác, cái mà thế giới đã cho tên rồi, nhưng riêng hẳn, thì hẳn vẫn chưa dám nhận cái tên, chưa dám biết đến cái tên mặc dù hẳn quá biết. Hẳn đang đứng trong một thế trung gian, hẳn vẫn nhớ nước Cửu-Long, đồng lầy Nam bộ, nắng sáng đại lộ Sài Gòn cùng tất cả những con đường miền Trung chạy theo những dãy đồi núi, vượt về bờ biển những kiêu sóng dâng như muốn nuốt không gian xứ sở mà chưa bao giờ thành tựu được.

(còn nữa)



# SINH HOẠT CHÍNH TRI VIỆT NAM

(tiếp theo trang 3)

Chính phủ, thì tại sao lại không công bố thành phần các đảng viên của cái đảng tham dự? Đây là một thắc mắc chính đáng của người dân, vì người dân muốn hiểu rõ quá trình đấu tranh của từng nhân vật một. Vì chính-phủ không giải thích đầy đủ về thành phần, cho nên có rất nhiều sự ngộ nhận, hiểu lầm đáng tiếc, không những có thể thiệt thòi cho các chính đảng, mà còn có thể thiệt thòi cho cả Chính-phủ về phương diện tinh thần cũng như về chính sách chung — Ở một phương diện khác, quần chúng Việt Nam sau 9 năm sống dưới chế độ độc tài hà khắc gia đình trị của chính thể Ngô-đình-Diệm, không còn bao giờ có thể chấp nhận được lại trên đất nước này một cuộc thí-nghiệm độc tài lần thứ hai, dù là độc tài đảng trị! Cho nên với chính phủ hiện hữu vừa ra mắt, quần chúng không thắc mắc nhiều về nhân vật, mà thắc mắc sâu xa về màu sắc chính trị cũng như màu sắc đảng phái. Thắc mắc ấy rất chính đáng, và ai đã từng chia sẻ khổ đau với người dân Việt đều thấy đó là một thắc mắc phải được lưu-tâm.

Đặt lại vấn đề này tất nhiên là tìm hiểu không những màu sắc chính trị của thành phần chính-phủ, mà đồng thời còn có thể ý thức được những hướng cùng những quan niệm về chính sách có thể đưa ra. Do đây cũng là một cơ hội để giải tỏa những thắc mắc cho người dân đang hằng mong đợi

## 5. LIÊN HIỆP HAY KHÔNG LIÊN HIỆP

Đương nhiên, quần chúng Việt-Nam muốn có một Chính-phủ MẠNH, một chính quyền CÁCH-MẠNG để làm việc cho dân, thực hiện đoàn kết quốc gia và để chống ngoại xâm một cách hữu hiệu — Đồng thời, chính phủ ấy cũng phải đặt những cơ sở tất yếu cho sự thực hiện một nền dân chủ ngai mai, một nền dân chủ chân chính và thật sự. Mục tiêu của Chính-phủ Nguyễn-Khánh cũng nhằm vào những yêu điểm đó, và với thời hạn một năm, chính phủ này đã đặt ra giới hạn hoạt động cho mình. Tuy nhiên, với thành phần hiện tại, với những sắc màu chính trị hiện có trong Chính-phủ, liệu chính-phủ có vượt qua những khó khăn nội bộ để đạt đến những mục tiêu chính đáng đó hay không? Nhưng nhìn vào thành phần chính phủ, thì tuy có một sự « phân lượng » hẳn hoi về xu hướng chính trị, nhưng người ta vẫn không khỏi băn khoăn. Bản khoán không phải vì những xu hướng đó, nhưng chính vì những con người gọi là đại diện cho xu hướng đó. Chính phủ Nguyễn-Khánh là một chính phủ liên hiệp hay là không liên hiệp chứ không thể liên hiệp giới hạn; không thể quan niệm một nhân vật có đoàn thể, có tôn giáo hay có đảng phái mà lại tham gia với tư cách... cá nhân!! Do đây không nói rõ ra sự tham gia, các thành phần chính phủ đã tạo một nghi vấn lớn trong quần chúng, đưa đến những tuyên truyền xuyên tạc có hại cho chính quyền. Ưu điểm của Chính phủ Nguyễn-Khánh là tạo được một chính phủ có màu sắc chính-trị, đảng phái, nhưng ưu điểm ấy vì không được khai thác cho nên đã trở thành một nhược điểm! Nhược điểm ấy làm cho người ta chủ quan nhìn vào chính phủ như là một chính phủ có khuynh hướng... Đại Việt!! Và người dân thì không thích đảng phái « lộng quyền ». Chín năm trời với Cán lao nhân vị và Phong Trào Cách Mạng đã làm cho người dân không những dè dặt đối với đảng phái mà còn chán ghét. Trong Chính phủ hiện hữu thật ra thì không phải có khuynh hướng Đại-Việt đồng nhất như có sự ngộ nhận mà chính có ít nhất là hai khuynh hướng Đại Việt: đây là Đại Việt Duy Dân và Đại Việt Dân chính, chưa nói đến khuynh hướng Đại-Việt Quốc dân Đảng! Cho nên « sự đảng trị » với chính phủ Nguyễn-Khánh thì thật ra hơi sớm, vì tuy thực tế chưa có một đảng nào nắm trọn chính quyền. Tuy nhiên, ý thức sợ hãi nơi người dân không phải là vô căn cứ, vì nhìn vào tham vọng của một vài cá nhân có đảng phái, người ta không khỏi là không nghi kỵ khi quá biết rõ về quá trình của mỗi cá nhân kia. Đảng theo người dân quan niệm phải có lực lượng, phải có quá trình tranh đấu chứ không thể tự những cá nhân xưng hô mà thành đảng. Hãy biểu dương lực lượng trước khi nói đến đảng mình, vì sự kính trọng của người dân chỉ có khi đó là sự thật.

Trong phạm vi tôn giáo, người ta cũng thấy ở nơi chính phủ Nguyễn-Khánh sự tham gia cá nhân của những người có đạo: Thiên chúa giáo, Phật giáo, Hòa Hảo đều có mặt! Nhưng lại cũng có mặt với tư cách cá nhân Cái đẹp bên ngoài ấy đang là một cái đẹp thiếu nội dung, và sự tồn vong của Chính quyền chính là ở điểm cho cái đẹp hình thù ấy một nội dung cũng đẹp

## 6. MẮC VÀ NGUYỄN

Cho đến nay, thì Chính phủ Nguyễn Khánh đang được người Hoa-Kỳ nhiệt liệt ủng hộ — Sự hiện diện của phái bộ Mac Namara với những lời tuyên bố ủng hộ toàn diện, vô thời hạn và vô điều kiện, cho chúng ta thấy rằng chế độ chính trị này hoàn toàn được người Hoa kỳ chấp nhận trong vai trò hướng dẫn quốc gia Việt Nam chống lại Cộng-Sản để đạt đến thắng lợi cuối cùng và thực hiện những căn bản cho sự xây dựng một chế độ Dân chủ ngày mai như toàn dân đang mong ước.

# Những mê tín của thời đại: THUYẾT PHONG THẦN

của HOÀNG MỊCH ĐIỀN

Con người là một sinh-vật có nhiều mê-tín. Những mê-tín của con người thay đổi theo thời-gian và không gian, theo hoàn-cảnh văn-hóa và xã-hội. Cái mê-tín của những chàng trai ở tuổi hai mươi là tin-tưởng vào sự chung-thủy của người yêu, cái mê-tín của những nàng con gái sắp lấy chồng là tin-tưởng rằng bằng cấp và tiền tài luôn đem lại hạnh phúc. Con người của xã-hội quân chủ ngày xưa mê tín ở thiên-quyền của ông vua, con người của xã-hội cộng sản ngày nay mê tín ở chân-lý của giáo điều Mác-xít.

Một trong những mê-tín tai hại của người Việt chúng ta ngày nay là tin rằng những người nhiều bằng cấp hay nhiều quyền lực là những người toàn hảo, không có gì thiếu sót, sai lầm. Chúng ta gọi tư-tưởng đó là tư-tưởng « phong-thần », phong thánh con người, bởi lẽ chỉ có thần có thánh mới thông hiểu mọi việc trên đời và không bao giờ làm sai, làm bậy.

Vì tin ở « thuyết phong thần » mà miền Bắc nước ta đang rên xiết dưới ách cộng sản. Vì mê ở « thuyết phong thần » mà dân miền Nam nẩy quần quai dưới ách độc tài của nhà hậu-Ngô trong chín năm qua. Mà cũng vì quá tin rằng mình đã được thực sự phong thần mà họ Ngô sụp đổ thảm thê. Điều này không làm ai ngạc nhiên mấy may. Theo truyện « Phong Thần » chỉ có sáu khi đã chết các nhân vật trong truyện mới được phong lên làm thần. Cho nên những người tự mình phong thần phải chết cho đúng với tình tiết truyện Tàu.

Mặc dầu một số người tự « phong thần » đã chết, tư tưởng « phong thần » vẫn còn sống trong nhiều chúng ta. Đã đến lúc chúng ta cần phải từ bỏ mê-tín tai hại này để xây dựng một xã hội tiên-bộ dân chủ. Con người, dẫu ở địa vị nào, dẫu trong lãnh vực nào, dẫu ở trình độ tri-thức nào, cũng chỉ là con người, nghĩa là không phải thần thánh. Mà đã là người làm sao không khỏi đôi chỗ thiếu sót, đôi lúc sai lầm.

Cái giới của người tri-thức không phải ở chỗ cái gì cũng biết, cũng hay, mà ở chỗ cố gắng tìm hiểu những điều mình chưa biết, phát huy những điều mình đã hiểu, áp dụng những cái hay cái biết của mình để giúp ích cho xã-hội. Người tri-thức giỏi là người tri thức nhận chân được cái thiếu sót của mình chứ không phải là người tự cho mình hiểu tất cả, biết tất cả hay muốn cho kẻ khác tin rằng mình không có gì là không hiểu biết.

Nhà chính trị giỏi không phải là nhà chính trị không bao giờ lầm, không bao giờ sai mà chính là người có sáng suốt thấy cái lầm của mình, có can đảm nghe người ta chỉ trích cái sai của mình, có lòng chính trực nhận lỗi của mình và có thiện chí sửa chữa những điều mình làm sai. Trước đây gia đình họ Ngô tự cho họ là thần là thánh, hay đúng hơn, bắt người ta phải phong họ là thần là thánh cho nên không bao giờ chịu nhận cái sai, cái lầm của họ. Tệ hơn nữa, họ đã bóp miệng bóp cổ những người đã dám nói cái sai của họ và dùng những phương sách bịp bợm để che đậy cái xấu cái sai của họ. Họ Ngô độc tài phần lớn cũng vì người dân có khuynh-hướng « phong thần » những người cai trị, cho họ là « lãnh tụ anh minh », là thần là thánh, là « minh chủ, cứu tinh » như lời nịnh bợ của một số người thời đó.

Nếu người dân đen nào cũng nghĩ rằng những chính khách chỉ là người như họ, nghĩa là cũng có lúc sai lầm; nếu người dân đen dám thấy, dám chê những cái sai lầm đó, thì tất nhiên độc tài khó bề xuất hiện và tồn tại. Chính thái-độ bợ đỡ « phong thần » của những người có chút quyền thế và thái độ của người dân đen chịu nhận « thuyết phong thần » cho nên trong chín năm qua miền Nam chịu cảnh độc tài. Chính vì trước đây người dân đen đã phong thần cho họ Hồ và đảng của ông ta mà miền Bắc rơi vào nanh vuốt cộng sản.

Muốn tiên bộ và dân chủ thật sự mọi người Việt, dẫu ở cương vị nào hay phạm vi hoạt động nào, cũng phải gạt sạch óc muốn « phong thần » kẻ khác hay tự « phong thần » cho mình. Ngày nào chúng ta còn tin rằng người trên ta hoàn toàn mọi phương diện và không bao giờ sai-lầm, ngày nào chúng ta còn muốn kẻ dưới ta phải tin rằng ta là thần là thánh, ngày đó chúng ta còn giữ thái độ « phong thần ». Mà phong thần là phong kiến, là lạc hậu, là phản dân chủ, phản tiến hóa vậy.

Vì khuôn khổ có hạn, Tuần báo LẬP TRƯỜNG phải gác lại một số bài quan trọng và những truyện ngắn.

LẬP TRƯỜNG hoan nghênh mọi ý kiến xây dựng, và nhiệt thành chờ đón những tin tức, bài vở từ trong nước và ngoại quốc gửi về.

Thư từ và bài vở xin gửi:

Ông CAO HUY THUẬN, tổng Thư ký tòa soạn

Tuần báo LẬP TRƯỜNG

Ngân phiếu và tiền bạc, xin giao thiệp với:

Bà NGUYỄN THỊ TRANG

Quản lý Tuần Báo LẬP TRƯỜNG

Báo Quán: số 17B đường Lý-thường Kiệt — Huế Hộp thư số: 54.

Chống Cộng-sản, đập tan những mưu mô xâm lược của thực dân dưới mọi hình thức, xây dựng dân chủ thật sự, đó là những mục tiêu khẩn cấp của chế độ chính trị hiện tại. Mong rằng, với những ưu điểm sẵn có cũng như với những nhược điểm đã thấy, chính phủ Nguyễn-Khánh đừng làm thất vọng người dân đang mong đợi ở ý thức chính trị trung thực của ông.



**I. Cuộc viếng thăm của ông Mac — Bắc tiên**

Cuộc viếng thăm Việt-nam Cộng-hòa của ông Mac Namara trong tuần qua đã gây nhiều sôi nổi trong quần chúng : Nhân dịp này, báo Ngày Nay đã đề cập đến vấn đề Bắc tiên và đi đến những kết luận như sau :

- Không phải là vi phạm hiệp-định Giơ-neo, mà là cụ-thể hóa thái-độ của chúng ta đối với sự cầu-kết Thực-Cộng mà hiệp-định Giơ-neo là một bằng chứng

- Là không công nhận một hiệp-định mà chúng ta không ký kết, mà chúng ta chỉ là những nạn nhân chịu đựng hậu quả trong 9 năm nay.

Chúng ta sẽ tỏ ra dứt khoát đối với Pháp.

- Là giải phóng miền Bắc hiện đang bị xâm lăng bởi Trung-Cộng cầu kết với bè lũ Việt-Cộng bán nước.

**II. Vụ án Cán — Sĩ — Đông — Bá . . .**

Trong lúc đó, dân-chúng cô-đô Huế vẫn chờ đợi. Vào những ngày đầu xuân, dư luận nao nức khi được tin nội bộ Cán - Sĩ - Đông - Bá... sẽ được đưa ra xử tại Huế.

Người ta đã nô nức tụ tập trước Pháp-đình và tại vận-động trường Tự-do để nghe ngóng nhưng rồi để thất vọng.

Các báo cũng đăng tin rằng Tòa-án sắp họp phiên đầu tiên và Đại-tá Nguyễn-chánh-Thủ làm chánh-thẩm.

Rồi, dân chúng lại bàn luận sôi nổi.

Gần đây, đức Giám-mục Nguyễn-kim-Điện, Giám-quản địa-phận Huế, trả lời một câu hỏi của báo Tự-do :

**Có nên xử Đặng-Sĩ, Ngô-đình-Cán v. v... tại Huế không ? Tại sao ?**

Đã nại lý do rằng bầu không khí căng thẳng giữa Phật-giáo và Thiên Chúa giáo trước đây từ cuộc Cách mạng 1-11-1963 nay có phần lắng dịu nhiều.

Nay, nếu đem xử Đặng-Sĩ... tại Huế, thì dư luận đôi bên có thể sôi nổi lại. Hơn nữa, vẫn theo lời Đức cha Điện, dư luận ở đây bàn tán rằng : Đặng-Sĩ thực hoàn-toàn trách nhiệm hay chỉ là người thừa hành ? Nếu thừa hành thì những ai trách nhiệm ở đâu ?

Chúng tôi xin mạn phép đưa ra một dư luận khác của dân-chúng miền Trung : Phải chăng những kẻ có trách nhiệm và ra lệnh đàn áp đã cao chạy xa bay.

Do đó, vì hoàn cảnh và tâm lý đặc biệt, Đức cha Điện ước rằng vụ án kia sẽ không xử tại Huế và nêu lên những điểm lợi sau đây, nêu vụ án đem xét xử tại Sài-gòn :

1. Tòa án Cách-mạng nếu đặt tại Thủ-đô, thì nêu rõ được tầm thước toàn quốc của Tòa-án.
2. — Những việc mà tòa án cách mạng thụ lý nên xử tại thủ-đô có lẽ hợp lý hơn.
3. — Xét về mặt tình cảm, nếu vụ Đặng Sĩ được xử tại thủ-đô thì sẽ tránh được sự sôi nổi có thể nguy hại, gây hiểu lầm giữa các giới đồng bào.

Ý kiến riêng của Đức Giám-mục ngày hôm sau đã có một tiếng vang, đặc phái viên Nguyễn Ang Ca của báo Dân Ta, trong dịp tiếp xúc cùng nhiều giới đồng bào tại cô-đô Huế, đã nhận thấy muôn người như một đều mong mỏi Tòa-án Cách-Mạng sẽ họp phiên đầu tiên tại Huế để đồng bào có thể cùng

theo dõi vụ án Cán, Sĩ, Đông... những tên đầu sỏ độc ác đã làm cho dân chúng Thừa Thiên điêu-đứng muôn vạn nghìn lần.

Riêng chúng tôi thì nhận thấy dân chúng cô-đô rất yên lặng, rất bình tĩnh, nhưng vẫn đợi chờ...

**III. Thanh trừng nội bộ**

Tuần qua, các báo đã đăng tải tin 21 tay kinh tài khét tiếng bị chặn tiền tại nhà băng.

Đồng bào tỏ vẻ hoan hỉ, nhưng chúng ta nhận thấy rằng việc làm đó đã đến quá chậm. Các đương sự có đầy đủ thời gian tẩu tán tài sản phi pháp.

Cho nên theo báo Hành Động đề ngày 12-3-1964, dư-luận hy-vọng rằng việc phong-tòa chỉ là một trong nhiều biện-pháp được áp-dụng. Hơn nữa, trong mấy tháng vừa qua, bọn gia-nhân của Nhu-Diệm còn sót lại trong guồng máy cai trị đã có kịp thời giờ thiêu hủy một số hồ-sơ quan trọng.

Ngoài ra theo tin đặc biệt của báo Quyết-Tiền (18-3-1964) thì danh-sách những kẻ cần phải phong-tòa chương-mục thật ra đã được thiết-lập lời hai tuần sau khi Cách-mạng 1-11-63 thanh toán chế-độ Nhu-Diệm. Bản «Phong-Thần» đầu tiên gồm 60 « nhân-vật » bị tình nghi là liên-hệ kinh tài với Nhu-Diệm.

Cho nên, theo báo Quyết-Tiền, muốn gây được niềm tin tưởng trong dân-chúng, chính phủ hiện nay tưởng cũng nên khai lại hồ sơ vụ này để xem ai phải chịu trách nhiệm trong sự trê nải không chịu thi hành biện pháp mà Ủy-ban điều tra đầu tiên của Hội-đồng Quân-nhân Cách-mạng đã đề nghị, một số người có đủ thì giờ phi tang tất cả.

**IV. Đại hội Tổng liên đoàn lao công Việt-nam**

Cũng theo báo Hành-Động trong bài xã-thuyết chào mừng Đại-hội, báo ấy đã yêu cầu thay đổi guồng máy lãnh đạo, vì trước đây, nghiệp-đoàn đã bị dùng làm bàn đạp tham nhũng cho đảng Cán lao và Phong-trào Cách-mạng Quốc-gia.

Ký giả Bùi Anh-Tuần đã nêu rõ vấn đề, và nhận thấy rằng phong trào thanh lọc lao động còn phảng phất như nước mặt hồ im gió.

Chúng ta chờ đợi, và trong đêm 15-3-64, Đại-hội đã bầu xong tân Hội-đồng Tổng liên-đoàn lao công Việt-Nam niên khóa 1964-1966.

Chủ-tịch : Trần quốc Bửu  
 Phó Chủ-tịch : Trương sĩ Lưu  
 Trần trọng Đạt  
 Tổng Thư-ký : Trần hữu Quyền

Chúng ta tìm thấy lại rất nhiều tên tuổi quen thuộc, đặc biệt là ông Trương sĩ Lưu, không xa lạ gì với giới lao-công Thừa Thiên.

Đại-hội cũng đã « đồng thanh quyết nghị », hai lần cương quyết và một lần khẩn khoản yêu cầu, sau khi đã xét vì, xét đi xét lại nhiều lần, làm cho chúng ta mơ-hồ tưởng đến những quyết nghị của chế-độ cũ.

Giới lao động Việt-Nam như vậy, có đóng được vai trò của nó trong giai đoạn cách mạng hiện tại không?

**V. Nhìn về miền Bắc, chúng ta thấy gì ?**

Tin tức các báo cho biết hàng thông tấn Tân hoa xã của Trung Cộng vừa đăng tải một bài diễn văn của Lê Duẩn đọc tại hội nghị lần thứ 9 của Trung-ương đảng Lao động ở Hà-nội. Lê Duẩn tuyên bố rõ ràng là Bắc Việt sẽ ủng-hộ đường lối của Bắc kinh và lên tiếng đả kích thậm tệ phe thân Nga.

Lũng củng nội bộ trong chánh quyền Bắc Việt khá trầm trọng và việc Bắc-Việt nghiêng theo phe Trung-Cộng đã rõ rệt khi cuộc du hành của Châu Ân Lai tới nhiều nước Phi-châu đã được tờ Quân đội nhân dân ca ngợi « quá sức ».

Người ta ước đoán rằng Trường Chinh sẽ lên làm thủ-tướng và Võ nguyên Giáp có thể bị mất chức, cũng như Phạm văn Đồng rất có thể bị loại trừ.

**mảnh vụn lưu đày**

*những vụn sắt bé bỏng  
 bám vào thời nam châm  
 một bàn tay kỳ lạ  
 đèn gờ đi dần dần  
 ném tung vào tám hướng  
 những vụn sắt biến hình  
 thành một loài dã điều  
 bắt đầu cuộc hành trình  
 và mặt trời hé mọc  
 con chim bay vào đời  
 niềm vui cất tiếng hót  
 mở mắt nhìn mọi người  
 đưa trẻ thơ tập nói  
 bà mẹ cười hân hoan  
 một người con gái nhỏ  
 đôi mắt thoáng mơ màng  
 bỗng bàn tay kỳ lạ  
 tắt mắt ánh mặt trời  
 cả cuộc đời hoảng sợ  
 bạo chúa vừa lên ngôi  
 con chim ngừng tiếng hót  
 nhìn sâu vào bóng đêm  
 thế gian còn tro lại  
 những mảnh vụn im lìm  
 đầu mắt người gái nhỏ  
 đầu tiếng nói trẻ thơ  
 đầu nụ cười từ mẫu  
 đầu CON NGƯỜI bây giờ  
 con chim vùng vỗ cánh  
 cất tiếng kêu kinh hoàng  
 thân thân vừa kịp thấy  
 đã không còn không còn  
 khi bàn tay kỳ lạ  
 trả lại ánh mặt trời  
 cuộc đời lại có đó  
 con chim nhỏ bay rồi  
 và đưa trẻ nghịch ngợm  
 đưa tay khẽ gờ dần  
 những vụn sắt bé bỏng  
 bám vào thời nam châm  
 ném tung vào bốn phía  
 bạo chúa hã hê cười  
 bà mẹ ngồi im lặng  
 người con gái thờ dài  
 thân thân vừa kịp thấy  
 đã xa rồi xa rồi*

PHẠM HẢI TẤN



# MỤC PHỤ NỮ

## BỨC THƯ VUI CỦA MỘT BẠN GÁI

MINH CHÁNH

Bạn thân mến,

Lần đầu tiên viết thư cho Bạn mình ngập ngừng lo sợ lắm. Sợ các Bạn không nhận mình làm bạn! Sợ các Bạn chê mình viết không hay, không hấp dẫn, không ly kỳ, không giật gân! Thú thật mình không phải một nhà văn, chưa bao giờ viết văn, thơ chỉ cả. Nhưng muốn viết thư, kết bạn với Bạn, để lâu lâu được tâm-tình với Bạn mà thôi. Vì vậy mong rằng Bạn nhận thư này với tất cả sự rộng lượng, tình thương của một người Bạn. — Mình có một chuyện mà từ lâu cứ « ấp ù trong tim » (vì thiếu bạn để tâm sự) hôm nay muốn đem ra thổ lộ với Bạn. Ấy là sự trang sức của bạn gái chúng mình. Khi ở Pháp mới về, đi dạo phố Sài Gòn lần đầu tiên thấy các cô, các bà mặc áo dài đẹp quá! Mình cứ ngắm, nhìn mãi mấy chiếc áo dài. Những chiếc áo dài đủ màu sắc, đủ loại hàng, làm các cô, các bà uyển chuyển, duyên dáng và hấp dẫn ghê! Làm mình đâm ra ngưỡng ngạo, lúng túng, thầy cực mịch trong bộ đồ « đầm »! Không phải Minh Chánh của Bạn muốn làm « le » mặc áo đầm mô! Mà vì mới về — May áo dài chưa kịp đây! Khi sang Pháp có đem vài chiếc nhưng đã tám năm qua, áo dài nó cũng như mình già hẳn đi, hết mốt, mà mình thì muốn làm dáng cho ra vẻ « nửa chừng xuân », nên sợ mặc lại mấy chiếc áo cũ đó, mình sẽ giống « mẹ xã bầy trẻ » ở quê lên thì còn gì cái mốt làm đẹp của mình? Lại thêm muốn có dáng dấp gái Việt như ai, mình thêm quá, tức tóc mượn của chị mình một cái mặc cho « hả » cơn ghiền! — Nói nhỏ Bạn nghe, khi mặc áo mình của chị mình, mình đứng chiêm ngưỡng mình trước gương lâu lắm. Mình đi qua, nhìn lại và thấy mình duyên dáng tề! Thề là mình sung sướng nghĩ rằng áo dài sẽ làm mình duyên thêm, mình sẽ được thiên hạ ngắm! Mình tức tức mặc áo dài đi « nghề » phố — mình cảm thấy vui vẻ, hãnh diện khi gặp lại mấy con bạn xưa vui mừng vỗ vai mình bảo: « mi ở Pháp mới về hả, sao không mặc đầm cho oai ». Mình cười bí mật trả lời: « tao là người Việt mà mi! » — Minh Chánh nói giống dài với Bạn cốt để bạn thấy mình yêu cái áo dài lắm lắm. Có ông bạn ngoại quốc nói với mình: « Áo dài Việt-nam đẹp lắm. Tuy mặc áo dài kín đáo, cô gái Việt không kém hấp dẫn như cô gái ăn mặc hở hân, đưa tay, hở cổ đầu! » Không hiểu ông ta nói thế để « nịnh đầm » không? nhưng mình nghe vẫn khoái và nghĩ nếu phụ

nữ Việt-nam biết diện cho đúng cách thì sẽ đẹp thua gì các phụ nữ Âu châu mà các ông khen tặng! Sở dĩ Minh-Chánh bảo diện cho đúng cách vì sau vài ngày ngắn ngủi ở Sài Gòn, mình ra Huế « mãn án » thầy phân đồng phụ nữ Huế ăn mặc thua các cô ở Sài Gòn — nghĩa là diện chưa đúng « mốt » đây! Chắc Bạn la to: phụ nữ Huế nề nếp, lo học, lo làm, thời giờ đâu mà ăn diện! Xin thưa với Bạn, không cần có nhiều giờ, không cần phải dư tiền, giàu có mới có thể diện đúng cách! Minh-Chánh đã từng thấy một bà đi ăn tiệc, mặc một cái áo sặc sỡ đắt tiền, mang nhiều nữ trang quý giá không duyên dáng, đẹp bằng một bà mặc một chiếc áo nội hóa rẻ tiền, không vàng, không ngọc trói buộc cổ tay! Bạn phì cười và bảo « Minh-Chánh nói chi lạ rứa »! Thưa không: Bà thứ nhất mập mạp, trắng trẻo song nện một cái áo thêu kim tuyến (thứ hàng Lamé) dày cộm, lại thêm màu hồng thơ ngây như cô gái dậy thì. — Thêm muốn có eo ếch Bà mặc rất chặt thắt lại làm chẹt ngạt mấy cục mỡ dư cộm cộm dưới làn áo mà Minh-Chánh biết rằng bà đã bóp nghẹt chúng bằng một cái bustier đắt tiền — Rồi trên cổ một chuỗi hạt xoàn lóng lánh nặng nề, để thiên hạ trầm trở mình giàu sô dách! Cổ tay cũng nạm hạt xoàn quý giá. — Để cho thêm vẻ lễ găng (đẹp, lịch sự) Bà mang đôi giày cao 10 phân nhưng chắt chắt với thân hình vừa mập, vừa lùn của Bà nên khi Bà chuyển bước, đi chệnh choạng, bước khúm núm, Minh Chánh trông, muốn phì cười, nhưng nào dám cười vì sợ bị mắng là vô lễ, là mỉa mai ganh tị sự giàu sang của bà. — Muốn theo đúng « dernier cri » bà bôi phông tóc lên đánh rối cao ngồng nghênh như tổ ong mà ta có cảm tưởng nếu tổ ấy vỡ thì ô hô bao nhiêu ong chỉ mượn phép bà bò ra dạo Sông Hương! — Trong khi bà thứ hai, biết dáng mình cũng phì nộn như ai, nên đành chọn lựa nội hóa, màu trơn sậm, nhu hơn để ít ai để ý cái mập của mình — Được cái lụa mềm, và bà không dám may thật eo, tuy trong thâm tâm, Minh Chánh biết bà cũng muốn có lại cái eo của thừa mười sáu để đức lang quân chỉ chiêm ngưỡng mình khỏi mỏi mắt liếc các bà trẻ khác. — Tóc bà bôi gọn không cao lắm. Bà cũng đi mule như thiên hạ nhưng ít cao, độ 5 phân để khỏi phải đi sàn, nên trông bà, Minh-Chánh thấy bà duyên dáng, đẹp một cách kính cẩn, quý phái.

Thư đã quá dài sợ các bạn bảo Minh-Chánh làm chuyện, ngồi lê đôi mách thì buồn cho Minh Chánh lắm. Vậy xin hẹn các bạn thư sau vậy.

## CHÉN THUỐC ĐẮNG

BA CAO

### LẬP TRƯỜNG VÀ LỘC CỘC TỬ. —

Vồn không mê-tin, vậy mà khi mở Tòa báo, ông Chú-Nhiệm cũng bắt anh em phải xem ngày cẩn-thận.

— Này nhé, lời ông Chú-nhiệm, các cụ cứ xem nhóm Ngày Nay của anh Nhật Linh thì đủ rõ. Các anh ấy chi-trích việc coi ngày tháng, cho là hú-lậu; đến nỗi anh Hoàng Đạo lúc đầu còn lấy tên 1 ngày rất xấu để làm bút hiệu: TỬ LY. Bởi vậy các anh Hoàng Đạo, Thạch Lam, Khải Hưng, Nhật-Linh anh nào cũng chết bất đắc kỳ tử. Các cụ...

Ông Chú-Bút cướp lời:

— Xin Ngài khỏi lo, chúng tôi đã xem số tử vì cả rồi: tên nào trong nhóm LẬP TRƯỜNG cũng sẽ hưởng thọ đủ 99 tuổi cả.

Ông Chú Nhiệm xi một tiếng:

— Tôi đâu phí hơi sức mà lo cho các cụ. Tôi chỉ lo cho tờ LẬP TRƯỜNG thôi. Các cụ hẳn biết tổng ra rồi đây: lần trước 9 tờ báo bị đóng cửa, lần sau 13 tờ. Nói của đáng tội, đóng cũng đáng, nhưng... ày, nó cũng lo lo thế nào...

Anh em thử người ra, nghĩ ngợi. Cuối cùng Tổng thư ký đưa ra một đề-nghị, và đề-nghị đó, được anh em đồng-thanh tán-thành. Đề-nghị đó như thế này: Mở Tòa báo vào ngày thứ sáu. Ngày thứ sáu người Công giáo không ăn thịt. Vậy sẽ không có ai ăn thịt LẬP TRƯỜNG.

Xem ngày mà xem ngày tây! Rõ là Lộc Cộc Tử.

### TÒA ÁN CÁCH MẠNG VÀ LỘC CỘC TỬ

Nếu chi có anh em LẬP TRƯỜNG câu-viện đến Lộc Cộc Tử mà thôi, thì chuyện đó cũng không lay gì làm lạ. Người dân Huế lại còn kháo với nhau rằng các ngài trong Tòa Án Cách Mạng khi ra Huế cũng đã thân hành đến thảo luận của ông Lộc Cộc Tử nổi tiếng nhất của thành phố Huế. Không biết các ngài ấy xem gì. Xem đầu Ngô đình Cáo có đáng rơi chăng?

### CHÍNH DANH

Tin các báo ra ngày 12-3-64: « Hội Đồng Cổ-Văn Xã-hội » đã được thành lập. Ban Thường-Vụ của Hội-Đồng này gồm:

Chú-Tịch:                   Bác sĩ Phạm văn Hạp  
Đệ nhất Phó Chú-Tịch:   Bác sĩ Cao văn Trí  
Đệ nhị Phó Chú-Tịch:     Giáo-sư Ng. huy Bảo  
Tổng Thư-Ký:             Luật sư Trần văn Liêm  
Thư ký thường trực:     Luật sư Nguyễn gia Thọ  
Thứ-Quy:                 Dược sư Phan văn Nhân

Một người bà con với BA CAO, vốn là dân đen áo rách khờ ốm, khi đọc tin đó, có đề nghị xin đổi tên của Hội Đồng đó như sau: « Hội Đồng Cổ Văn Xã-Hội Trường Giả ».

### DỰA CỘT MÀ NGHE. —

Mới đây một ông Thượng Nghị-sĩ tiểu-bang Connecticut tên là Đốt (Thomas J. Dodd) có phản nản rằng một số thông-tin-viên Mỹ ở V.N. đã bóp méo và thổi phồng những tin tức liên-quan đến vụ đàn-áp Phật-Giáo của họ Ngô trong năm vừa qua. Ông Đốt trách rằng sau ngày Ngô đình Diệm bị lật đổ, vẫn còn có những vụ đốt người, vậy mà báo chí Mỹ im đi không nói. Vì vậy ông ta nghi ngờ về tính cách đích xác và tự ý của những vụ hỏa-thiên của các vị sư. Hãy nghe ông ta nói « Một người khách quan sẽ cho rằng những bản trường trình về sự đàn-áp Phật Giáo-Đô đã được phóng đại và hơn thế nữa, đó còn là một sự phỉnh phờ trắng trợn và dè hèn. Các phóng viên đã kể cho chúng tôi nghe rằng Chính phủ Diệm đã kỳ thị tôn giáo đến nỗi các nhà sư đã phải tự thiêu để phẫn đối. Bây giờ mới rõ rằng những vụ đó hoàn toàn có tính cách chính trị ».

Hỡi ông Nghị Đốt

Biết thì thưa thốt

Không biết thì dựa cột mà nghe!

Đúng là không bạn quân mà cười người khác ở lỗ!

Tuyên bố lão lêu như thế, có ngày dân V.N. nó đốt ông đi.